Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm. . . . 4$00
Sáu tháng. . . . 2 50
Đổi chỗ ở. . . . 0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm. . . . 12fr00
Sáu tháng . . . 7 00
Mỗi số. 0 10

Số: 466
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGƯNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

5 février 1917
14 tháng giêng Annam
Năm Đinh-tị

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de large. . . . . 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

QUAN TOÀN QUYỀN ALBERT SARRAUT TỚI SAIGON

(L'arrivée de M. Albert Sarraut Gouverneur Général de l'Indochine)

Theo như lời Bổn-quán đã hứa chắc kỳ trước, thì nay Bổn-quán ấn-hành hết thảy các bài diễn thuyết dịch ra quốc-âm về ngày hoan-nghinh quan Toàn-quyền Sarraut, và cũng kể lại đôi đều thiếu sót với những bài diễn-thuyết tiếng langsa chưa đăng báo kỳ rồi.

Tại bến một hình Rigault de Genouilly

Quan Toàn-quyền A-Sarraut bước lên đất Nam-kỳ mặc đồ phẩm phục theo thể thống các quan Toàn-quyền đại thần thuộc-địa, và mang đây băng thân-sĩ, trên ngực có ghiêm mề-đay *La croix de guerre*, khi quan Toàn-quyền lên đất rồi thì quan Đốc-lý thành phố đứng giữa các viên quan nội nha mà đọc bài chúc nầy sau đây:

Bài diễn thuyết của ông Foray đốc lý thành phố Saigon

Bẩm quan Toàn-quyền

Thiệt rất vinh hạnh cho tôi và như một phận-sự quí hóa cho tôi đặng ra đây là chỗ thượng-quan bước chơn vào đất Thuộc địa, mà trao lời kính chào cùng tỏ trần lòng cậy tin của dân châu-thành và cả Hội-đồng thành phố Sài-gon.

Bẩm quan Toàn-quyền, cách ba năm trời, thượng quan đã lìa xa chúng tôi mà đầy lòng hân hoan phải lẽ bởi tỏ thấu hết trình độ của thuộc địa nầy: Thượng quan lúc ấy đã hứa khi phẫn hồi Chánh-quốc sẽ cổ-động cho hết thảy người Pháp được thuộc biết miền Đông-dương thêm nữa: lại hứa chẳng bao lâu thượng-quan sẽ trở lại mà diều-dắc Thuộc địa nầy về một mối đồng tâm và vào chốn sương-thanh chắc chắn ngày sau.

Cuộc chiến tranh xảy ra trong tuần tháng Août năm 1914 đã gây nên trước hết cho thượng-quan những phận sự mới. Tuy xứ Đông-dương thấy thượng-quan lãnh chức Học-bộ thượng-thơ sung Vệ-quốc-hộ rồi, lại sang chức trung-úy xông pha các chiến hào Argonne thì vẫn cứ một dạ tin chắc trí ngài không nở boquên đi.

Bẩm thượng quan, hôm nay thượng quan trở lại với chúng tôi đây, ấy là trước con mắt chúng tôi cũng như trước mắt thượng-quan thấy còn ở đây một việc lớn lao của Đại-pháp phải làm cho hườn thành.

Bổn phận Đông-dương chẳng phải lo một sự chứng minh lòng trung thành mà thôi là đều không phải vấn-đề mà lo; sự gởi lính tráng, nhơn công, đồ hỏa-vật hoặc bạc tiền mà giúp Đại-pháp ta giao phuôn cũng chưa kể được là đủ, song hễ qua ngày toàn thắng rồi là ngày tuy chưa nhứt định được mà có điềm chắc chắn đã rồi, thì miền Đông-dương phải sẵn tay trước các nơi thuộc địa khác ngỏ hầu lãnh lấy vai tuồng đáng về phần mình mà lo cho mối sanh-nhai phục-hưng và phát đạt sau khi mãn cuộc tranh chiến.

Vậy thì Đông-dương sẽ lo giải một vấn-đề trọng đại và khó khăn là cái vấn-đề ráp công việc làm và sắp đặt chuẩn thẳng quá hơn chăm lo về lối cai trị thường ngày, mà lại cũng lo thỏa tình hi vọng của Chúa-tể đang phải gánh vát nặng nề về cách thi-thố cũng như về ý-kiến vậy. Bẩm thượng quan, công việc khó lòng như vậy, chỉ có mình Thượng-quan đủ tài mần cán lo kham mà thôi.

Vốn miền Việt-Nam giỏi theo qui cũ và khăn khẳn theo tục lệ xưa, muốn đổi cũ thay mới thì chẳng khá thi-thố lôi thôi mà phải cứ hành mạnh-bạo theo sự từng trải. Hễ sai chậy thì phải hư sự, bởi vì gây nên cớ sự cho công-việc chẳng những là ngừng lại một lúc, song là một bước thối lui đó. Bẩm thượng-quan ngoại trừ phẩm vị cao trọng như là cái dấu riêng của các đấng Chúa-tể, thượng-quan lại có đầu chắc chắn lo kham mối việc, bởi quan lớn đã thật từng trải sự vật xứ nầy.

Bởi ấy, tin thượng quan trở lại vừa sang đây thì dân bổn hạt vui mầng khấp khởi, và lúc thượng quan bước chơn lên đất thuộc-địa lần nầy, xem ra thượng quan mất thấy, ngoại trừ sự tôn kính đấng Đại-biểu Pháp-quốc, lại được cả mọi người Đông-dương chung tình nỗ nức mà đem hết dạ cậy tin và trí ý tốt lành mà quyến luyến thượng quan.

Bẩm quan Toàn-quyền, thành Sàigòn là chốn nhờ lòng chiếu cố cách riêng của thượng quan mà nên vững đặt trước hết.

Hồi thượng quan qua bên nầy lần thứ nhứt, chỉ đến lúc thượng quan sắp về chánh-quốc may nhờ cảnh ngộ mới được ngài ở lại đây với chúng tôi ít lâu.

Có đều nầy sẽ đủ làm cho thượng quan chắc ý, thành Saigon là đầu địa xứ Đông-dương thì cũng sẽ hóa nên rủn oai quyền nước Pháp bên cõi Viễn-đông.

Lại nữa, công ơn thượng quan rõ ràng vì lấy bội nhiều tiền bạc ở công-nho Đông-dương để trợ giúp luôn những công việc trọng đại và việc làm vẻ vang cho thành phố nầy. Thượng quan thấy rõ ràng đó là đều ích quốc lợi dân thì dầu Nam-kỳ, dầu Đông-dương không phép nào dứt giây đoàn thể, bởi Saigon là chính nơi người Đại-pháp đâu lực mà cử sự lần thứ nhứt ở xứ nầy.

Bởi ấy, thượng quan chẳng an tâm mà đốc sức cho mau hoàn thành công việc ở xóm Boresse — công việc ấy nay đã gần xong — mà theo trí nóng nải của thượng quan muốn công việc ấy mau thành tựu thì thượng quan đã ân cần suy xét chương trình về cuộc lầm vẻ vang châu thành Saigon thay cũ đổi mới và lo phân chia nước uống chứa chan khắp nơi.

Những đều bất trắc ở giặc nầy gây ra đã không làm tiện để cuộc thi hành chương trình đồ sộ, trong việc công nghệ cũng vậy, trong cuộc lý-tài cũng vậy. Bẩm quan Toàn-quyền, nhưng có lẽ còn trông cậy rằng việc khởi đoan kiên cố của thượng quan sẽ thắng khởi được ít nữa một đôi phần khó khăn, và sao sao mặc lòng hễ cuộc chiến tranh qua rồi thì các công việc sẽ sắp làm tới cho mạnh bạo.

Bẩm quan Toàn-quyền, Hội đồng thành phố nghinh tiếp thượng quan hôm nay đã làm thanh phận sự quá giới hạn trọng trách của kẻ làm nghị-viện thành phố. Từ năm năm rồi, công việc các nghị viện làm kham ấy thì tưởng đã lấy hết tinh ngay dạ thẳng mà làm trọn. Giữa buổi nhóm hội đồng năm 1912, các nghị viên đã minh thệ quyết trừ căn ra khỏi thành phố những thói cãi cọ nhau rộn ràng về việc chánh-trị, thì lời minh thệ ấy chư nghị viên đã giữ ý chẳng chút sai ngoa.

Lòng thuận thảo của các đấng hảo tâm ấy và tôi xin nhắc lại cách riêng lòng rộng lượng quan Nguyên-soái Nam-kỳ đã ban cho tôi thọ lãnh quyền Đốc-lý thành phố mà kế nối quan đốc-lý Eugène Cuniac sau khi ngài từ lộc mà làm cho chúng tôi đau sầu chẳng xiết.

Bẩm quan Toàn-quyền, thượng quan đã thọ lấy quyền cao phẩm trọng hơn hết ở thuộc địa nầy. Mà thượng quan cũng thật là đấng chúa tể tiếng chung đã quyền chọn lên. Phẩm giá đường ấy, ý kiến lại khác với ít kẻ cai trị kia như vậy, chẳng hề thượng-quan sẽ xem hội chúng tôi như là một bọn xô-bồ lộn xộn nguy hiểm, hay là ít nữa một bọn vô dụng ở xứ Đông-dương.

Vậy chắc tiếng kêu ca của quan Đốc-lý thành phố sẽ được đắc nguyện khi đến hồi Thượng-quan sẽ nghe quan Đốc-lý ấy trần-tố cái tình cảnh đã gây dựng cho châu-thành nầy về việc cai-trị cùng là việc lý-tài của chỉ dụ năm 1808. Vẫn ở đây có mấy đều bất trắc làm ngăn trở việc thi hành cho hẳn và để tiện cái điều luật thành phố bên chánh-quốc song xem ra chẳng khó khăn chi mà làm thỏa chí cả nhơn tâm.

Huống chi là thành Saigon ngưỡng trông ơn thượng quan chiếu cố ngõ hầu nhờ sự cãi lương mà được chẳng những thêm nhiều mối lợi quyền hiệp pháp tùy theo sự nới rộng giới hạn châu-thành, mà lại thâu thêm nhiều lợi-quyền khác ngoài những khoản trợ giúp cần kíp của công-nhơ quãn hạt Nam-kỳ. Đương kim, tuy tiền-tuế nhập của ít khoản kia thiếu thốn nhứt là khoản thâu về cuộc tuần thành, song có nhờ tư-bổn nhơn cuộc chiến tranh thâu vô mà chưa dùng tới và những tiền lợi kim ngân chưởng lạc tinh cờ mới bồi bổ cho đủ các mối tổn phí to tác. Nhưng vậy cái sổ thâu theo trí luận cho là thốn thiếu ấy thì lại nhờ sổ công-nho Nam-kỳ bổ trợ quá một phần ba. Ấy là tình cảnh vô thường và bất hạp với chức trách của hội đồng thành phố.

Sau hết, bẩm quan Toàn-quyền, xin Thượng quan cho phép tôi ước xin một phen nữa mà tôi trông cậy chỗ hi vọng ấy may mà toại được, là tôi ước xin cho chốn Saigon được gội nhuần lại cái ơn riêng làm chốn kinh thành chẳng phải là tùy theo lịch sử mà vẫn là tùy theo sung yếu cỏi Đông-dương.

Ước sao cho chốn Saigon hóa nên thành nhứt bên cỏi Đông-dương nhờ địa cảnh, nhờ dân số nhờ đầu mối thương mãi và là chốn phát đạt công-nghệ, không ai chê được.

Saigon khác xa những thành phố to lớn ở bên Đông-vức chỉnh thật là đất Pháp không phải miền bảo hộ.

Vẫn có chỉ dụ đề 12 ngày Novembre 1887, hãy còn sờ sờ đó, định lập thành Saigon làm chốn kinh đinh Phủ Toàn-quyền.

Duyên cớ sao nay lại thế khác?

Bẩm quan Toàn-quyền, phận tôi phải xướng ra thay mặt cho chánh Saigon mà trần tỏ thượng quan điều ấy, và không phải phận tôi đứng ra mà luận đàm phải trái và chỉ nên ngưỡng vọng tình ngài đoái nhậm.

Nay hiệp ý cùng cả nhơn dân thuộc địa cùng vì một tấm lòng cảm cảnh ơn sâu cách riêng thì nhơn-dân Saigon xin cảm tạ thượng quan đã khứng sửa đoan sự tự do nhơn quyền bên Đông-dương, tôi ước ao chớ chi năm mới nầy hóa nên năm toàn thắng của Đồng-minh và năm khải hoàn của Đại-pháp quốc yêu dấu ta.

Chúc cho năm nay, xung quanh thượng-quan, cả mối đồng tâm công hiệu và tự-chí của cả dân langsa và annam vầy hiệp mà chuyên lo cuộc tấn-bộ xứ Đông-dương.

Khi đến trước *kỷ-công-phường* quan Hội-đồng Hồ-văn-Kính ra trước quan Toàn-quyền mà đọc bài mầng sau đây:

Discours de M. Kính

Monsieur le Gouverneur Général,

La population indigène de Cochinchine salue en vous un gouverneur vénéré, à qui le Gouvernement de la Métropole, en égard tant aux actes par vous accomplis lors de votre premier séjour dans ce pays, qu'aux circonstances actuelles que nous traversons ici, a bien voulu confier, à nouveau, pour de longues années, nous l'espérons, les destinées de notre chère Indochine.

Monsieur le Gouverneur Général,

Vous êtes essentiellement le bienvenu.

Bài diễn thuyết của ông hội đồng Kính

Bẩm quan Toàn quyền

Cả và nhơn dân bổn quốc tại Nam-kỳ kính chào mừng quan lớn là một vị Toàn quyền đáng tôn kính, mà Chánh quốc vì công cuộc đồ sộ của quan lớn đã làm khi ở bên nầy lần trước, và lại vì đang cơn biến loạn, nên giao cho quan lớn gìn giữ cái vận quốc Đông-dương cho lâu năm, ấy là đều chúng tôi ngưỡng vọng.

Bẩm quan Toàn-quyền, Quan lớn thật là một đứng hiền lương mới đến xứ chúng tôi.

Quan Toàn-quyền đáp từ rồi thì các nữ-học-sanh trường con gái ra đứng trước mặt quan Toàn-quyền, rồi một cô đọc bài ca sau đây.

Bẩm lịnh phu-nhơn,

Nhơn danh các nữ-học-sanh trường nữ-học bổn-quốc, chúng tôi xin phép dưng cho phu-nhơn chùm hoa nầy gọi là tỏ dấu vui mừng mà thấy Lịnh phu-nhơn trở lại xứ nầy.

Tuy hôm nay nhằm lúc bãi trường mặc dầu, chúng tôi ước ao cho Lịnh phu-nhơn cùng quan Toàn-quyền đến viếng trường học ta, là cái công cuộc của Ngài sáng tạo và của Ngài đã làm lễ bình cơ.

Bởi ấy cho nên chúng tôi hằng giữ một lòng trung-hậu cùng Ngài vì cũng nhờ Ngài mà chúng tôi đặng thế học hành ấy là một việc đó đến nay chúng tôi hỏi còn thiếu.

Bẩm quan Toàn-quyền,

Nhơn danh các nữ-học-sanh trường-nữ học đường bổn-quốc, chúng tôi đến dưng cho quan lớn chùm hoa nầy ấy là tỏ dấu vui mừng mà thấy quan lớn ngày nay trở lại xứ nầy.

Chúng tôi đang lúc bãi trường, người ta đang lo mở rộng thêm cái nhà trường của chúng tôi vì hồi còn hẹp lắm, tuy vậy mặc dầu chúng tôi ước xin quan lớn đến viếng trường ấy, là trường của quan lớn hày lỗ bình cơ ngày trước và công cuộc của quan lớn sáng tạo.

Ngày nay kính xin đề cho chúng tôi tỏ cùng quan lớn rõ rằng biết bao nhiêu người An-nam thâm cảm ân Đức của quan lớn vì nhờ quan lớn mà ngay nay họ có nơi gởi con gái họ đến mà học hành, là đều từ đó đến nay chưa có.

Quan Toàn-quyền cũng phủ ủy ít lời mà cảm ơn trò gái đọc bài ấy.

Tại dinh Toàn-quyền

Đúng 5 giờ, quan Toàn-quyền ra tại phòng tiếp khách, ai nấy lẫn lặn mà châm xem, thì quan Khâm-sứ Charles quyền Tổng-thống Đông-dương bước ra đọc bài diễn thuyết như vầy :

Bài diễn thuyết của quan Thống-sứ Charles quyền, Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương.

Bẩm Quan Toàn quyền

Cách bốn năm nay quan lớn đặt để tôi lên làm khâm-sứ Trung-kỳ thì tôi những tưởng trong lúc chiến tranh chưa phân thắng bại, thì tôi chẳng nên rời chỗ tin cậy mà quan lớn nấy giao cho tôi. Dè đâu việc tính cử làm cho tôi phải xa chốn ấy hết một ít lâu.

Nay trước khi tôi trở về Huế thì chẳng có chi tôi hân-hỉ cho bằng đặng cái đặt-âu và hạnh-phước nhơn danh cả và Tây Nam tại Đông-dương mà kính chào Quan lớn, còn phận tôi, thì tôi xin tỏ cho trang tướng-sĩ hôm nọ rỏ tấm lòng kính phục của Toàn Thuộc-địa ta đây, và tấm lòng thành tín và ngưỡng vọng cho một đứng chúa tể cao minh mà ngày nay thấy trở lại trọng trấn xứ nầy, rõ thấu.

Khi Quan lớn từ giả xứ nầy hồi năm 1914 là lúc cuộc thái-bình Âu-châu chưa ai khuấy rối thì Quan lớn thấy ra làm sao, ngày nay đã qua 30 tháng giặc-giả Quan lớn cũng thấy y như vậy.

Cả và Đông-dương đều kể chắc Đại-pháp toàn thắng, nên cứ ăn-ở bằng yên và giữ lòng trung-hậu. Việc biến loạn xảy ra hồi năm ngoái tại xứ Cao-mên, xứ Nam-kỳ và xứ Trung-kỳ thì đều là cuộc khuấy rối của một vài đứa bạo-động gây ra, bọn ấy đều là kẻ nghịch thù của Nhà-nước. Tuy dăng ấy khuấy rối như vậy chớ cũng không lay nổi cái tình sâu của nhơn dân, còn nhơn dân bảo hộ lại hết lòng vùa giúp cuộc hòa bình, trong các nơi đều quyên tiền giúp trong việc binh cách, trong các nơi đều thấy nhơn dân ùn ùn kéo đến ra xin tình nguyện.

Việc biểu bạch như thế thật là vững bụng, việc ấy chỉ rỏ dường như một việc đã dứt trừ hậu hoạn rồi và lại là một cái ơn dền cho việc chánh trị quãng đại và công binh của Quan lớn đã thi hành hồi lúc Quan lớn sang đây lần trước.

Tuy tình thế trong thuộc địa chưa mấy vững đặt mặc dầu, chớ chánh-phủ cũng cho là vững rồi, vì từ ngày khởi cuộc chiến tranh nầy, thì đã gặp nhiều cái vấn-đề rất hệ-trọng : như là vấn-đề về việc Đông-dương phải hiệp lực chau mà lo phò trì quốc vận, vấn-đề về việc lo mở mang các nguồn lợi tại xứ Đông-dương, lo cho nhơn dân tấn hóa.

Đã hơn một năm trời ông Roume thi nghiệm mấy cái vấn-đề ấy, thì ngài đã dùng hết các đều thông-thạo và đủ các phương châm đã chắc chắn mà ngày trước Ngài đã dùng lo sắp đặt việc chánh trị và tài chánh tại bên A-phi-lợi-gia.

Từ tháng Mai cho đến sau, nếu tôi mà thọ lãnh cái trách nhậm quyền Toàn-quyền Đông-dương mà tôi làm xong việc, thì cũng nhờ công cuộc của ngài đã biết sắp đặt trước rồi và nhờ các đều chỉ dẫn rất minh bạch của ngài để lại cho tôi khi xuống tàu mà phận hồi cố quốc.

Nên nay bổn phận tôi phải tỏ lòng cẩm tạ ân sâu của Ngài cho thiên-hạ biết.

Tôi cũng cảm cợ những người — số những người ấy đông lắm — những người mà đã giúp sức với tôi rất tận tình cho tôi làm nên việc. Bất kỳ là ở đâu và chẳng hề khi nào ngớt, mà tôi không có nhờ lòng nhiệt thành và ái-quốc của cả thảy.

Bởi vậy cho nên, tuy chánh-phủ Đông-dương đang lo-lắng nặng nề về việc giặc-giả còn dây dưa mặc dầu, nhưng mà việc tôi cai trị đều vững đặt nên nay tôi kính giao quyền lại cho Quan lớn.

Quan lớn ở bên tổ quốc mới qua nhưng mà có kinh nghiệm lúc ở tại Viền-đông lần trước rồi, lại có đặng phong thưởng croix de guerre hồi lúc đánh tại dia huyệt ở Verdun, lại đã có đủ mặt các nghị-viện các quan đại-thần thuộc ý, thì quan lớn đã sẵn bằng cớ và đủ quyền mà định những việc cần ích trong cuộc phò trì quốc vận mà bảo toàn quyền lợi Đông-dương.

Muốn làm cho rồi cái phận sự khó-khăn, ấy thì quan lớn nên kể chắc tôi dám hứa cùng quan lớn — sự trung hậu của nhơn dân, sự ái quốc của cả thảy người Langsa, đều bao khít xung quanh Quan lớn mà giữ lòng thương Đại-pháp và đều kể chắc cái quốc vận của Đại-pháp chẳng hề mất.

Tung hô Đại-pháp vạn tuế !

Đông-dương vạn tuế ! !

Quan Toàn quyền Sarraut bèn đáp từ cho ông Charles như sau đây :

Bài diễn thuyết của quan Khâm-mạng Toàn-quyền Đông-dương Albert Sarraut

Tôi sang đây Mẫu-quốc ta có trí ý phủ ủy anh em. Tôi sang đây mà tỏ với anh em tấm lòng thương yêu ân cần của mẹ và cho anh em rõ rằng dương giữa cuộc gian truân, dương giữa cơn triền chí anh hùng mà chịu mọi bề thống sở, dầu nơi chốn cương trường Đại-pháp ta cũng chẳng quên con yêu dấu trung thành bên cõi Á-châu. Dầu cho lúc tốt bực anh dõng phi thường, trong đời ít có, thì cũng chẳng ngớt mắt chăm chỉ đoái thương con thâm thiết. Dầu cho giữa cuộc vạn-quốc hồn chiến rất nên kinh khủng mà thanh gươm Đại-pháp chiếu diệu rạng ngời, thì cũng chẳng hề áng trông mắt mẹ trông con. Trong cuộc chiến tranh nầy dầu quốc tụy phi dương mà cao trương tài danh Đại-pháp cho đến bực nào, ngỏ hầu khiến cho các nước hữu danh khâm phục đời đời mà noi gương theo dõi, thì Mẫu-quốc ta lại càng rõ thấy khắp cả dinh hướn mỗi phương thần tử dâng công phụ tá trong cuộc hết sức hộ trì mối tự do đường quyền lợi cho nhơn quân.

Mẫu-quốc ta rất vinh toại vì thấy thảy chốn nầy đều có tánh trơ, lại vì con ruột con nuôi anh em đều đồng tâm giúp sức. Mẫu-quốc trông thấy trời đông cảnh tượng thanh bình, vừa có đôi khóm mây che phút giây liền tản, mà ngọn quốc-kỳ xao phất an nhiên trước mặt con dân thồ trước, đâu đâu thấy đều càng ngày càng thêm trung nghĩa mà khẩn khít theo các quan khâm phái đợi quyền. Mất mẹ ngó lại khen, tay mẹ gơ lên thì ban mọi phước lành cho chúng binh sĩ nhiều giống hiệp nhau tử bên cõi nầy trầy sang mà hòa huyết nhau nơi chốn sa-trường đại chiến, ngỏ hầu gắn chặt keo sơn lời minh thệ đệ huynh dưới chiến hào nơi các xứ Saloniquc, Somme và Verdun. Mẫu-quốc đã tưởng tất trong các nơi võ khố, các nơi chế tạo binh khí, đầy những dân thồ trước các thuộc-địa, mỗi mỗi tăng số không ngớt, thấy đều vội vã tình nguyện mà ra tay giúp việc thủ hộ cõi bờ. Mẫu-quốc ta đã đếm từ những chiếc hải thuyền định bạc trong các phụ đầu, nguyên đã mãn tải các loại kim cùng vật thực bên các cửa bổn xứ anh em mà đem về. Bao nhiêu những của tư trợ, những của chung đâu, những của tiền hiến cả trọng lấy triệu mà kể, mà xứ nầy đã tỉnh nguyện đăng nạp, thì Mẫu-quốc ta đã thâu lãnh. Sau nữa Mẫu-quốc đã rõ thấy lòng thần tử trung hiếu tỏ bày đủ cách đủ thế, mà Đông-dương đã khẳng khái dõng dược hè nhau giúp sức khẳng cư cùng chiến công. Lại biết rằng các đều ấy hãy còn cứ giữ một niềm, dầu phải còn lâu bao giờ cũng vậy, cũng theo cho đến cùng, cho đến hồi chắc thắng, toàn thắng, thì các nước bị khiêu khích mới chịu mà thôi, có toàn thắng được thì mới có thái bình vĩnh viễn, chớ chẳng phải cuộc giao hoà giả lảo ấy, là cuộc Đại-pháp cùng các nước đồng-minh anh tuấn chẳng chịu đâu.

Vì đã trường tất như vậy, lại chẳng quên những việc đã nhờ con khí khái bên Á-châu, cho nên rồi thì Mẫu-quốc chẳng bạc ơn. Chẳng bao lâu đây thì sẽ thấy rõ, cũng như bây giờ thì cũng đã chứng kiến minh bạch là dường nào. Bởi vì như Mẫu-quốc mà cừ địch đã hơn hai năm như vậy, biết mấy phen quyết tử chiến không thối hồi, là cũng vì hết thảy anh em trong xứ nầy Mẫu-quốc mới xuất chinh, mới huyết lưu mãn đã, cũng vì muốn bảo tồn tánh mạng cho anh em. Hỡi những người Đại-pháp mà nghe tôi đây, có ai nghĩ đến nếu quân nghịch thủ gớm ghiết đã quyết gây ra cuộc chiến tranh nầy mà đắc thắng, thì nước mình và thế giái phải ra thế nào, rồi mà không kinh khủng hay chăng? Còn các người, mai rồi cũng có kể thuật lại những lời nói của tôi, nào là con nhà Annam, nào là con nhà Cao-man, nào là con nhà Ai-lao (Lào) nào có ai mà chẳng hiểu rõ nếu Nhựt-nhỉ-Man thắng trận, thiệt là dòng giống phò người phải trở lại làm nô lệ rất thảm khốc hơn xưa nay, phủi rồi hết phương trông cậy, hết còn mở trưởng tiền trình, vậy thì yếng sáng trời văn-minh Đại-pháp vừa mới hưng đông chiếu diệu tư trưởng các người, mắc phải lấy đêm tâm tối không phương ao ước, lại phải dơ tay ra mà mang còng, xiềng năng nề hơn tiên tổ xưa nay lầm cơn khổ sở cũng chưa hề mang tới ?

Từ rày gieo giống « văn minh tấn bộ » mà hễ muốn cho đặng mùa thì phải nhờ có ngọn năng thắng trận Đại pháp bông trái mới thục thành. Lúc nầy thì Đại-pháp ta cùng các nước đồng-minh dương bảo hộ mùa màng mà dưỡng lấy sự thêm khát lẽ công bình, của những dân tự-do Vậy thì nay mai Mẫu-quốc ta đã trả thù cho quyền lợi thì là bình phục lại rồi, cho nên văn-minh xu tấn lại lấy sức mạnh không ngăn trở nổi trong lời minh thệ yếu trọng khắp cả nước đều nhứt tâm đoàn kiết. Vã lại nơi đây cũng vậy, trong đất Đông-dương nầy, thảy thảy đều đồng tâm đồng chí, hết dạ nhiệt thành đặng noi theo chí Đại-pháp mà ra ơn giãng dụ, dụng phương chánh trị thiệt sự và nhơn từ, là chung quanh chúng ta thì ta phải mở mang cho nhơn dân nhờ bảo hộ đặng phú cường, đặng thể thống, đặng an ổn và thanh nhàn, đặng xử đoán công binh không thiên vị, lại phải chấn hưng giáo dục ngõ hầu cho trí lực hùng mạnh, sau nữa là phải cứ tuần tự mà cho chung lo lợi ích một phương công cọng và cũng phận trách hẳn hòi trong việc lý trị.

Ấy đó, các ông, quả nhiên như vậy, chẳng ai đây mà có nghi ngờ, vì đã nhứt định chắc chắn như vậy tôi mới chịu lãnh mạng nhà nước Cọng-hòa mà đồng-lý chánh trị Đông-dương một phen nữa. Về phận người đã trót ba năm chung cùng với các ông mà điều độ các việc hoạch trù về cơ sở cứ đỡ hiệp theo phong giáo thiệt sự Đại-pháp, thì ấy thiệt là rất nên toại chí mà nghĩ rằng như buổi thái bình tuy đã định đoạt hết lòng kiến lập vai tuồng chúng ta, chớ nay thêm có trí từng trải trong cuộc chiến tranh nầy, thì lại đặng ứng dụng rõ ràng hơn nữa. Ấy vậy đã chẳng rúng động trong lúc mắc phải cuộc gian truân dữ tợn nầy, mà những tôn chỉ gầy dựng cốt sườn cơ đồ nầy lại tỏ bày sức lực chịu đựng đáng nên khâm phục ; ấy đó, rõ ràng minh bạch giữa thế cuộc kim thời. thì thấy rõ nghĩa lý huờn toàn hai câu tóm rút cả phương chánh trị ta trong cõi Đông-dương : oai quyền chế trị của Đại-pháp, bảo-hộ chế trị, danh chánh ngôn thuận nhơn tâm phục tùng, vì thượng trí văn minh và nhơn nhờ quốc tụy cho nên mới ra đương lấy quyền quản thúc hộ trì, lại đã hai phen xứng đáng mà đặng quyền hành như vậy, là vì bởi ơn lành biển bồ và sức mạnh phò trì ; hiệp đồng cho an ổn và công cọng chánh lý với những kẻ nào, trong lúc nguy hiểm mà đã có tỏ lòng đăng cho Đại-pháp tin cậy và đáng đặng rộng dung theo phương chánh trị nầy đã mở mang.

Các ông ôi ! nay mai rồi đây lại nhờ có quyền chế trị không vi phạm đặng của ta bảo hộ, thì cuộc hiệp đồng ấy đã đặng mạnh mẽ hơn và có chung cùng gian khổ lại sẽ hòa nên một mối cội rễ đại cơ đồ chúng ta phải lập tức cử hành.

Bởi vì cứ theo cội rễ việc cai trị người thổ trước cũng như cái nền xây đá xanh, có chắt chắn thì mới giữ đặng vững vàng trọn cả tòa nhà, cho nên bây giờ thì chúng ta phải toan tạo lập cái sườn cuộc lý tài cho đặng to lớn chắt chắn y như Mẫu-quốc truyền bảo, phủ thảo cho ta lo liệu, vì bởi lòng ái ngại cần cấp đôi đàng, một đàng là tiền trình Mẫu-quốc, một đàng là tiền trình của chúng ta. Như việc khai phá đất ruộng Đông-dương là chốn phi nhiêu mà đã có huê lợi đều đủ hết cả, tuy buổi thái bình thì là ảo chỉ sở nguyện của chúng ta và cũng là thuận lẽ cho chúng ta chiếm trị cõi nầy, chớ còn như nay thì phận sự ấy xem ra khẩn yếu hơn nữa, vì nhơn cuộc giặc nầy, thì chúng ta thấy trước mắt những phương phải trù nghĩ không thảo thứ đặng ngỏ hầu lo việc sau khi giặc an rồi, thì mới phòng bị việc nậu lai cho Đại-pháp và cho các thuộc-địa đặng.

Nay đã phải thời xem đi xét lại cho chắn chường cai địa-vị của chúng ta mà tùy cơ định đoạt cho phải đúng nam nhi.

Thắng trận khải hoàn cũng là chưa phải mãn lối truân chiên cho Đại-pháp. Hãy còn nơi khác, trăng tranh cạnh cũng chưa xong, ít nữa là cuộc sung nô vang dậy vừa dứt thì liền kế một cuộc kia, tuy không máu đổ song cũng kịch liệt chẳng kém chi. Đã bị chiến dấu giập bầm thân thể, lại phải phá tan bao tàn, thì Mẫu-quốc ta phải điều bổ sức lực huyết nhục, cân cốt lại, tu lý những cuộc hủy hoại, chấn khỉ vô số những đồng điều tàn. Lại còn suy đến quyền phận, lợi ích trải khắp dinh hướn thì Đại-pháp phải thâu phục hộ trì danh giá mà chen đua cùng vạn quốc. Vì vậy cho nên mới có hai phần việc quá to lớn, tư rày hết thảy con nhà Đại-pháp đều phải nai nịch sẵn sàng mà thâu trữ hết, sức bình sanh ngõ hầu cho Đại-pháp ta đương oai khắp cả mọi nơi có con dân, khắp cả nơi nào có quyền phận, khắp cả những nơi nao mà sắc hiệu quốc-kỳ vinh diệu phải phất xao.

Sức gầy dựng và duy trì quảng đại, phần nặng nầy, thì Đông-dương ta phải tùy nghi mà chỉnh đốn ra tay, và cũng vì Mẫu-quốc mà cũng vì mình bỡi chung ích lợi chung quân hệ nhau thâm thiết chẳng thuở nào hơn: Xứ nầy gia công cùng Mẫu-quốc thì tức thị là dinh kiến sự nghiệp cho mình; và giúp Mẫu-quốc thì lý tự nhiên là phải mở mang rộng lớn những nẻo tấn hóa hưng vượng cho mình.

Hỡi các ông, chúng ta hãy suy xét những việc thiết sự gần đây, và những phần trách nhậm của ta do đó mà ra, mà điềm tịnh minh sát như những kẻ nào muốn làm cho nổi thì phải do lường đứng đắng các sự khó là dường bao.

Các ông cũng trước hiểu rằng việc tốn phí tiền bạc trong cuộc giặc nầy là nặng nề biết chừng nào, rồi đây thì nay mai lại đã trút cho quê hương ta gánh vác. Phận đởm đương sẽ nặng mà lại lâu dài. Đạo thần tử mỗi người phải tùy sức mà giúp Mẫu-quốc chịu gánh nặng nề. Mỗi mảnh địa hạt Đại-pháp toàn thể mà chia ra thì đều phải thọ lãnh phận minh. Đông-dương cũng sẽ có phần Đông-dương. Mà phần ấy sẽ ra thế nào? Tôi đây không biết đặng. Duy một đều là phần ấy sẽ có. Thiệt sự là đó. Từ rày ta phải dặn lòng. Mà đã nói ra thì phải lo mà châu tế, là tiên phong đủ hết mọi bề, mà trước hết là phải biên về phân mình chịu, một ngày một biên tăng thêm, các số tiền tổn phí về thể thống quyền cai trị, mà bấy lâu nay Mẫu-quốc chịu lấy phần nhiều. Lại còn phải nghĩ đều nầy nữa; phần thì chúng ta phải chung chịu bội gia, phần thì số thâu nhập bây giờ ắt phải sụt bớt. Chưa chi mà một mối lợi số thâu đã rung rinh : ấy là tôi muốn nói huệ lợi nha-phiến. Về sự ấy, luôn dịp tôi muốn tỏ qua rằng sở nguyện đành rành của tôi là tuân hành theo điều lệ, thiết tâm thiệt biện mà thi hành, vã lại còn một đều nầy tôi cũng giữ đành rành chẳng kém chi, là chẳng bỏ qua sự nài bức các xứ hướn cận Đông-dương cũng phải đồng gần

sức ngõ hầu chẳng phóng túng gian lậu làm cho hoại sự, trở ra một mình chúng ta phải chịu ngộ thất thuế khóa, mà hẳn trái sơ tâm thượng hạ nghị viện công đồng trù nghĩ. Vào phần chúng ta phải chung chịu bội gia, vào phần số thâu xuất bớt sut, xin các ông hãy tính luôn rằng còn phải mở mang chấn chỉnh điền sản, phải tăng chế khí cụ theo cuộc lý tài, khai hóa xã hội dân đoàn, thì cũng đều phải gia tăng tổn phí thường xuyên, mà lại còn mắc chẳng biết còn bao lâu nữa, không chừng không hạn, mà không thể dùng phương quốc trái mà lấy tư bổn đặng, chúng ta chỉ có trồng cây nơi phương thế thường lề và nơi chỗ chí thâu dư lại không chừng.

Ấy là cảnh huống hiện đương bây giờ, chúng ta suy nghĩ mà thấy vậy, còn thiệt sự mà trọng đại bực nào, tôi cũng chẳng muốn dùng lời chi cho thái quá, nhưng mà cũng chẳng khuất lấp làm chi như trò lấy bình phuông vẽ mâu vui đẹp mà lấp che, lấy cuộc tài nguyên thạnh vượng bây giờ hay là tiền dự trữ đầy dẫy trong kho mà giới mất.

Vấn-đề cảnh huống nầy thì như vậy, mà còn giải quyết lại thế nào? Có khác ông cho tôi là tự phụ, thì cũng phải, cho nên mới dám thuyết trần trước khi lượm lặt những ý kiến cao minh của các hội-đồng chánh trị và các nghị-viện đã có luật điều, dụ chỉ nghĩ định phụ bậc cho tôi. Ấy vậy thì dò là cơ quan công việc chúng ta gần tới đây rất đỗi cận ngay.

Tôi tưởng chắc, chớ chẳng phải đánh liều mà định trước là như nói rằng muốn giải vấn-đề nầy cho thiệt nhằm, thì quả nhiên chúng ta phải tìm kiếm trong việc ra làm mạnh mẽ và dạn dĩ mà cải lương cuộc lý-tài, là cuộc tôi sang đây ngày nay mà khuyên các ông hãy gắn sức, thì ắt là phiên dịch nhằm tâm trí mọi người hiện diện tại đây đều sẽ tỏ ra như vậy. Phận sự chúng ta, lợi ích chúng ta, phận chúng ta phải tiến hiến theo phận làm con cho Mẫu-quốc, phận sự chúng ta phải lo cho Đông-dương hưng vượng, ấy là hết thảy những điều tư nầy phải đăng kỳ vào chương trình giản dị và minh bạch: mở mang cực lực những mối tài nguyên trong nước và làm cho sản xất dinh du đăng thông thương một ngày một bội gia thêm hoài, ngõ hầu cho sanh hóa huê lợi chung trong bổn cảnh.

Sự thiệt thì lời hội cũng bày tỏ ra luôn luôn. Nội trong những gương trọng đại mà Đại-pháp ta lượm lặt trong cuộc chiến tranh nầy, thì có một đều may hơn hết là đều đã bày tỏ ra cho Mẫu-quốc bấy giờ mới biết các thuộc-địa là qui trọng xinh đẹp. Mọi người đều mở mắt mà xem thiệt sự tự nhiên. Thảy thảy đều thấy tợ mắt những khoản các thuộc-địa hiệp lại nên một đại châu mỹ lệ nầy đã tiến hiến trong cuộc hộ trì bờ cõi. Lại cũng định chừng hiểu biết những khoản nay mai còn sức mà tấn nạp cho các cuộc lý tài của ta trùng quang hưng vượng, về công nghệ và thương cổ Đại-pháp thì các thuộc địa lại ước hứa một khoản tiến hiến rộng lớn, là hằng hà những giống thổ sản và vật liệu tỷ chẳng khác là đồ tích dưỡng cuộc thương công. Ấy vậy thì Mẫu-quốc có nên để cho cuộc mậu dịch của mình phải chịu thiệt hại mà lại chạy đi mua của ngoại-quốc những đồ mình đã có dinh đặt trong nhà hay không? Lúc trước giặc, thì mỗi năm Mẫu quốc mua ở ngoại-quốc hơn bốn ngàn triệu những vật liệu tiêu dùng, là những vật thuộc-địa sẽ có sức đủ nạp cho mà sức tích. Hiện bây giờ thì đã có đặng một phần nhiều; mà ít năm nữa đến chừng đã cử hành hẳn hòi và có qui pháp mà mở mang và làm cho phi nhiều những đất hoang-vu là nơi muôn ngàn mối lợi kẻ không xiết, chỉ trông cơ hội mà nổi lên, thì những vật gì bao nhiêu các thuộc-địa đều có đủ hết.

Trong cái vựa dinh đặt nầy của đất Đại-pháp ở ngoại dương, thì ai ai cũng đều chịu Đông-dương là bực nhứt, vì thắng lên trên là nhờ bởi phương thế trời dành hay là nhơn công phụ tá; ấy đó, đã lâu rồi, Đông-dương mình có ước hứa cho nhiều xứ khác lấy mà làm gương những kế sách việc thực dân nhiệm mầu vì có đất phi nhiêu quai dị, mà nhờ có ba bề hiệp lực, là dân tới lập nghiệp dạn dĩ, các quan tham-biện minh đạt, và người bổn-quốc siêng năng tốt chúng. Cận nhựt, đến chừng có một người trở lại đây ở chơi với ta cho đặng lâu hơn, vì nghĩa lâu cần đáng nên lấy tình bằng hữu mà tiếp đãi, thì tôi sẽ lấy làm vui mừng mà bày tỏ việc quang minh nhiều lẽ trong cuộc cử đồ của ta đây cùng người khách qui, là người cũng có mặt tại đây hôm nay mà làm cho Đông-dương ta đắc chí vinh diệu, ấy là người bạn đi đường thiết nghĩa cùng tôi, là ông Conty, Khâm-sứ Đại-pháp tại Bắc-kinh, tôi chắc rằng Ngài cũng đãi ta hết tình hết ái như bạn hữu trung tín nhiệt thành của ta là quan Khâm-sứ Lefèvre-Pontalis vậy. Ngài cũng cứ giữ niềm phò trợ cơ sở và lợi ích lỏ lữa to lớn chiếu diệu ngọn đuốc văn-minh Đại-pháp mà Đông-dương đã đắp xây giữa rừn miền Cực-đông Đông-dương mà tỏ dấu phô trương trí thức cùng quyết đoán, lắm khi phải dị nghị làm cho sai thủ bổn lãnh, thì nay đã khai phục lần lần giữa công luận Đại-pháp, và hình dạng nay đã trở lại ngay thẳng cứng cỏi. Lòng tin cậy Mẫu-quốc nay đã đoái lại Đông-dương mà khuyến khích tư bổn bên Mẫu-bang kéo sang càng ngày càng thêm lần. Tôi đã biết có người sắp sửa trẫy qua. Lại tôi cũng biết có kẻ khác đã sẵn mà tiếp tùng lớp trước, miễn là cho đặng trọn tin rằng chắc chắn đủ trong việc trì chí cự đương, trong bực rộng lớn và trong nghĩa tương quan về công việc khí xướng mà tại đây mỗi người trong chúng ta đều một lòng sốt sắng bảo kiết và làm gương cho những kẻ có tư bổn ấy.

Tôi phán rằng hết thảy mọi người. Thì trước hết là tôi chỉ chánh-phủ, các vị quan viên chúng ta, là toàn nhiệt thành trung nghĩa, như đương lúc nầy công việc năng nề hơn thập bội thì cái lòng ngay tỏ rõ là đường nào! kể phụ tá, người cọng sự đủ bực; rồi tôi đoái qua những người tư nghiệp cùng phô kẻ đợi biểu cho dân bổn-quốc, tôi lại muốn cho rõ ràng ra lòng tin cậy mà phận trần tình ý điều bòng của tô Tôi nói cùng họ rằng: «Giặc nầy rồi ra, thì cho mọi người trong bọn chúng ta, tư bực tự vị cho đến bực cao phẩm hơn hết, là nguồn cội những việc đạy đời nên ghi tạc. Nhơn luồng gió mới lạ mà nó làm cho kinh tĩnh dân đoàn xã hội chúng ta. Nó xây đến mà biến cải những thói quen của ta, xao động những tục hủ lậu của ta, phê truất nhiều việc lầm lỗi củ của ta. Nó lại dạy ta tự hậu hễ có cử đồ thì phải cho thấu trí hùng mảnh hơn và cho tình thân hơn.» Nhơn lúc nầy như vậy là tôi chẳng có ý tử bổ liền đợi của chúng ta đi, mà vị tình chiều thú theo việc vu cáo phường quan lại mà nhiều kẻ còn hãy gạn tra. Các ông hãy biết rằng tôi lấy làm nhờm cho những án xử ngang như vậy thì đề mất công binh. Chánh-phủ Đại-pháp dầu ưng dầu chẳng mặc ai, cứ giữ trong thanh-sử cho trọn sự liêm chánh việc trị thức, việc trung nghĩa về ích lợi chung, là vinh diệu nói không cùng. Lại dầu ưng dầu chẳng cũng mặc ai, trong cõi Đông-dương Đại-địa nầy, chánh-phủ Đại-pháp đặng thung dung tự đắc mà chỉ thị công đức bảo hộ phò trì cho những kẻ nào muốn biết ở đây nguyên trước làm sao mà lập nên có thứ tự, đặng bình tịnh, có quyền lợi và đặng an ổn, và đặng nhờ ơn vãu hóa y theo khuôn rập xã hội có hiến-pháp.

Ấy vậy chớ sao, vẫn duy có đức tánh chắc thiệt thì mới làm đặng thành tựu như vậy, tôi xin các ông từ rày phải nhứt định các khoản thành tựu ấy qua môn thiệt sự về những đều cần kíp thiết yếu, và trước hết là qua trương thiệt dụng mà quảng khai tài hóa cùng khí lực. Vậy thì chúng ta phải sáp nhập hẳn hòi vào cách thế kim thời mà đua tranh theo cuộc dinh sanh. Ngày nay thì chúng ta khẩn cự cùng quân-Nhựt-nhĩ-mạng và dòng lõa chúng nó mà hộ trì quyền tự do của chúng ta. Rồi đây, nay mai bằng không tranh hoành cùng kẻ khác thì chúng ta còn phải tranh hoành cùng chúng nó nữa, mà giữ lấy ngôi thứ và tiền-trình chúng ta trong tràng đua bơi với dinh hườn. Giặc sủng đại bát yên rồi, thì đã thấy lỗ lên dám giặc cơ khí kị nghệ và khai thương. Dân Đức ý-chí nó cũng đương sắp sửa. Vậy thì ta cũng thủ thế dỡ vớt và đối địch. Như qui thức chúng nó mà có cái chi hay, thì mình cũng nên dùng mà thủ lợi. Nhờ chi nghiêm thủ thúc ước và đồng tâm, mà công việc chúng nó đều đắc lực: vậy thì chúng ta cũng phải đồng tâm hiệp lực và nghiêm thủ thúc ước, ngõ hầu hùng mảnh ít nữa là cho bằng nỡ mà ngăn đón lòng tham chúng nó. Mà vì nhứt là chúng nó hay cả quyết mà hiệp sức tán tương của chánh-phủ lại với tài mẫn thiệp của các cuộc lý-tài. Vậy thì đến phiên chúng ta, hãy xét lại cho rõ ràng thông quốc hiệp nhau mà giữ nghĩa tương quan thì không còn chỗ nào cần trở việc thông đồng như ngăn kín mít nước chẳng thông lưu không đăng, và nếu vì công việc làm thế nào cũng chia ra môn thứ, cho nên buộc ta phải có chức nhậm khác nhau, nhưng mà thiệt sự là chúng ta thảy đều ra công mà lo chung có một việc một, nơi công xưởng mình mông gồm cả trị lực quốc-dân. Bởi đó cho nên, đây vậy mà bên Đại-pháp cũng vậy, kẻ quan viên và người tư nghiệp, quân tham-biện cùng kẻ thương cổ, quan công-sứ với người công-nghệ, thầy đều chẳng nên làm mặt lạ nhau, làm trò bằng lẳng cùng nhau. Phải cho gần nhau, cho thân cận nhau, phải khuyên bảo nhau, tin cậy nhau, và ngày ngày phải giúp đỡ mà chung lo. Cho chánh-phủ bổn bạt, thì tôi xin cầm kiết, nhứt định phải thuận theo một đảng. Như về uôn lý-tài, thì chánh-phủ sẽ dùng phương cai trị cảm quyết và qui chế phân minh. Chánh-phủ đã chẳng khứng — cũng như thuở nay chẳng hề đành vậy bao giờ — lấy mắt mà ngó công việc phô người tư nghiệp, như tuồng kẻ vô sự đứng xem chơi. Mà lại sẽ dùng mà làm phương thế xướng suất và thành tựu, làm người bày biểu và khuyến khích bình dân thi thố, một cách có khí rộng lớn hơn lúc trước mới đây. Chánh-phủ sẽ chen vào giữa đam thời sự, giữa rủn việc cử hành, và nếu có phương thế nào mà làm cho hưng vượng cùng thạnh lợi thì đều giúp cho Như vậy chớ cũng không bê trễ phận sự chánh vụ chút nào, trách nhậm cai trị và xử đoán chút nào, mà lại còn tìm kiếm, trong vòng sanh dục nhờ thiệt sự, cho ra trí ý mà định đoạt, cho phải hơn hết về phần ích lợi chung, những điều nghị trong môn luật lệ chánh trị và xã hội dân đoàn. Dường ấy thì chánh-phủ hành sự lại mau mắn và rõ ràng. Lần cận đặng những việc thiệt dụng rồi thì chánh sự tự nhiên giãn tiện lại. Còn tôi, thì tôi sẽ vừa giúp vào đó hết sức hết lòng. Tôi sẽ giảm bớt cho nhẹ hết bực cái khoản nặng nề về giấy tờ việc quan. Còn các Ngài tham-biện, thì lúc nào tôi đi viếng các qui tỉnh, ấy là việc tôi sẽ năng làm, thì xin các Ngài chớ có trình cùng tôi những tờ trần bẩm, những cả xếp giấy tờ hay những là đồ lịch; nhưng vậy, kể các trường học và các sở tiếp sanh, kể các trường học tập công nghệ hay cùng là nhà thương, nhà dưỡng bịnh, thì xin các Ngài chỉ cho tôi những là đường xá, kinh rạch dẫn nước, ruộng vườn và các sở trồng vật chi mới lạ, những sở ương cây cùng các sở canh nông thí nghiệm, những nơi nào nhiều súc vật, những chỗ đề tầm cùng những nơi đặt lụa, còn những sở công nghệ Đại-pháp cùng là bổn-quốc là ở đâu, và nơi nào là nơi đào bới một ngày một rộng thêm dọc theo triền núi dẫy dẫy những loại kim.

Đây bây giờ tôi lại phân thuyết với các ông tư nghiệp, với các ông đợi biểu cho người Đại-pháp và người bổn-quốc, về chí kinh dinh của chúng ta bên môn công nghệ, canh nông và thương cổ, thì tôi nói qua phiên phô ông rằng: Xin các ông hãy lưu kỳ lấy những lời tôi trần thuyết giữa nầy mà làm chỗ dựa cho những việc các ông cử đồ, ngày nào mà tôi có quên, mà đáng nhắt thì xin các ông hãy nhắt lại cho tôi. Còn phần các ông, thì trước hết là với chánh-phủ, với công pháp là bực đeo trách nhậm đầu hết về kiếp vận cõi bờ nầy, thì các ông hết sức ra làm mà mở mang cơ đồ là cơ đồ nhờ các ông mà đặng thành tựu đã nên cao đại. Những vậy mà nếu các ông có hiệp đồng với chúng tôi, thì xin các ông phải biết hiệp đồng lại với nhau đã, và phải xúm xít lại với nhau mà cử hành. Các ông phải buộc lấy nhau mà giữ thúc ước, muốn theo tràng tranh cạnh thì các ông hãy sắp đặt mà hiệp hùn tư bổn và tài sẵn lại với nhau cho hẳn hòi. Bất kỳ gặp đâu mà có cần kíp, thì các ông hãy dùng cuộc liên kiết cọng sự chắc chắn mà thế lại cho thói tranh cạnh riêng tư mông mảnh đường trọ bụi. Các ông cũng biết rõ, theo phép thực dân kim thời thì phải dùng phương thế mạnh mẽ, chớ chẳng phải là sức lực yếu ớt theo cuộc kinh dinh không tư bổn. Các ông hãy nhớ lại cuộc anh hùng thủ đoạn mà các ông cũng đặng đem dự vào bia vinh diệu, đã tỏ bày một nước «Đại-pháp lịch lãm công việc» có dư sức mà gầy dựng trong hai năm nên đặng một cuộc chế tạo binh khí đồ sộ cũng bằng nước Nhựt-nhĩ-Mạn kinh dinh bốn mươi năm trường mới nên. Thì phận sự các ông cũng phải tùy lực lượng mà sáng tạo lại đây một cuộc thí nghiệm tương tợ như vậy. Các ông phải lấy lại cho đặng cái chỗ trọng đại quả lẽ mà quân nghịch thủ đã hay chiếm đoạt trong xứ nầy, Các ông còn phải chiếm cứ nhiều chỗ mà chắc là đã có kẻ khác xa-vọng. Các ông hãy gầy dựng những cuộc kị nghệ, những xưởng công tượng, những sở kinh dinh việc mới. Các ông hãy dựng trại tạo tác lên, hãy lên ống khói lò máy trong xứ nầy là nơi dinh đặt vật liệu. Nhứt là các ông phải sắp sửa ấy là đều chánh trọng đại — mà thâu dụng, mà sử linh những mấy ngàn người phụ tá bổn-quốc, giặc yên sẽ trở về, lại đã thông thuộc và đã thành nghề nhờ có công nghệ bên Đại-pháp ta, rồi đem về Đông-dương thành ra tay thợ chuyên nghề là đều qui báu mới thêm. Vậy thì các ông hãy sẵn tới. Sẽ có người phụ ta các ông. Người đứng trần thuyết với các ông đây, vẫn đã sẵn sàng cảm quyết cử đồ, tùy theo thời sự mới, cho thỏa hiệp với lợi ích cao đại của Đại-pháp và Đông-dương. Sự mở mang cuộc lý-tài chẳng phải là lấy tiếng tôi mà cậy nương, chẳng phải nhờ quyền cai trị của tôi và chức trách của tôi giúp đỡ mà thôi. Mà cũng đặng rộng nhờ ngân tiền phần tôi quản lý. Lại cũng đặng nhờ luôn vào đó về việc sáng tạo khí cụ theo cuộc lý-tài để mà làm cho tiện thiệp bề khái khẩn cùng chuyển vận sản vật. Nhờ tiền bạc cũng còn nhiều thế khác nữa: kho dự trữ của ta còn để không đùng vẫn nhiều tư bổn trọng số; hồi bên Đại-pháp tôi có tỏ cùng Quan Thượng và các quan đồng liêu với tôi, biết tôi có ý khảo sát cho có thể chắc chắn để phòng bất thời mà xây dùng một phần tư bổn ấy về những cuộc công nghệ, và để mà bổ dụng đích xác vào việc gầy dựng cuộc lý-tài sung dũ. Bạc ấy nguyên bởi đất Đông-dương mà ra; thì nó phải trở lại cho Đông-dương để mà làm cho đặng chi nhiều thêm nữa; và nếu bạc ấy đặng dùng mà giúp cho tăng gia tài chung lên nữa, cho có huê lợi nhiều hơn mà nạp trở lại vô công khố, thì có ai mà nói lọt đều chi vào đâu đặng nữa.

Chúng ta sẽ giúp mở mang cuộc lý-tài chẳng những là nơi đây mà thôi, mà còn bên Đại-pháp.

Muốn cho Mẫu-quốc còn tin cậy ta, và muốn cho tư bổn bên Mẫu-quốc trẫy sang đến ta, thì Mẫu-quốc phải rõ biết cơ đồ chúng ta và rõ biết chúng ta dùng phương chí chắc chắn mà bảo kiết cho hơn nữa. Các đều ấy thì Mẫu-quốc sẽ rõ biết. Thuở nay thì Đông-dương đã chịu thiệt thòi quá nhiều vì bởi sự hẹp thấy hẹp nghe chung. Xúm xít nơi địa-cảnh nầy và theo tài sản đây thì chúng ta phải tùy theo công lệ phong chào vận hội đời nầy, mà thiết lập một cuộc chuyển động hẳn hòi ngõ hầu truyền bá và ấn hành ban bố khắp mọi nơi. Việc ấy rồi cũng sẽ có. Phải thiết lập một nha hay về tài-sản Đông-dương y như phỏng định tôi sẽ gần trình cùng chánh-Phủ Thượng-nghị-viện, để mà lãnh việc ban bố ra cho biết sản vật bên ta tại đô-thành Paris, trải khắp đại hội công-nghệ, lại đi tìm mối hàng ngoài ngoại quốc nầy lựa mà mua những vật tiêu dụng của ta, mời những kẻ chia lợi đặng mà còn dục dặt nghi ngại, mà khuyên trước hết phải giữ phận sự lo cho địa hạt Đại-pháp: Và bởi vì sự ấn hành ban bố, lấy nghĩa phải hơn hết, theo đời tranh cạnh ta bây giờ, là một đều cần kíp thứ nhứt trong cuộc kinh dinh nào mà muốn cho lâu dài, thì chúng ta cũng chẳng chê bỏ phương thế truyền bá qui báu của hội Du-lịch vạn quốc đã giúp cho nhiều nước khác: cho nên tỏ với các ông, tôi trông đợi một ngày gần đây, là ngày ty phải nhơn của hội thuộc-địa hầu giúp ta thiết lập, sẽ lạ lẫng cho những cuộc thắng cảnh vô số bên Đông-dương ta sẽ quến dụ tới đây một phần khá nhiều trong số năm mươi ngàn tay du lịch từ thuở nay đã từng qua lại bên Á-châu mà chưa có đình bộ trước những cảnh đẹp lạ lùng chưa ai ngó tới.

Chúng ta còn phải toan liệu lắm việc cội rễ khác nữa, giả như về việc làm ra của cải, thì phải cho có phương pháp cần kíp mà chạy tiền thiếu thốn, ngõ hầu tư trợ cho sức lực kinh dinh về canh nông hay là công nghệ, hoặc giả phải chỉnh đốn các phụ đầu của ta cho cụ túc hơn, kiến tạo nẻo thông hành mới, và nhứt là phải liệu cho chắc có, dầu phải kinh dinh to lớn cho có lợi chung hết thảy các thuộc địa, một đạo hải thuyền đưa cho thường xuyên, hằng không thì cuộc mở mang của chúng ta mới chấn khởi mà lại đã bại hoại, thì mới chắc có hóa vật tiêu dùng kéo nhau xuất cảng.

Các ông ôi! hết cả các khoản ấy — mà tôi xin cáo lỗi vì phô trần đã đài quá song lại tình hữu ái của ngài tôi ghi tạc trọn đời

còn sơ lược quá—đều chỉ vẽ ra cho chúng ta một bổn chương trình công việc chúng ta phải lập tức hiệp lực lại cùng nhau mà làm. Và dầu mà nếu tôi chợt thấy quá rõ,—bởi vì lẽ phải biện bát-liền,—vụ đời bình sĩ úp bộ làm cho ở đây một ngày một bớt, nhơn công phải dụng trong việc to lớn như vậy, mà số người còn lại chẳng bao lâm, lại phải gánh phận sự nặng nề là đường nào, thì tôi cũng bảo rằng phải ra tay, phải khởi công mà sắp đặt, mà gầy dựng cho hết sức dồng được của ta, hết tâm hết chí của ta mà chờ ngày phát hồi nhơn công trở lại sẽ hay. Và tôi lại bảo phải làm việc ấy cho hết bực cao trí đồng tâm, hữu ái và nhiệt thành hòa hảo. Trải khắp cả Đông-dương, từ đầu nầy cho chí cuối kia, bỏ hết những sự bất bình cũ, những sự hiềm khích đã qua, những sự lợi ích hẹp hòi, bỏ thói hạt nào theo hạt nấy, phải lận nghe trên trán thổi phớt qua ngọn gió lớn phận sự mới, và nghe trong lòng ta quạt hơi lôi hoan linh nhiệm dục phú cả thân con người cho phận sự thiết yếu của quê hương.

Nghĩa hiệp hòa như anh em, tình liên kết vì nước nhà dường ấy, để mà lo phận sự trọng đại, thì tôi có đem theo trong mình hãy còn đương tươi rói, từ lúc lìa Mẫu-quốc rất yêu mến mà ra đi. Tôi lại có đem với tình nghĩa ấy, bây giờ tôi phiên dịch ra đây, cái lời ứng đoãn của hết thảy mọi người về công việc tôi mới nói đó. Chỉ như chương trình ý kiến và việc làm, thì có nhiều người chắc chắn hơn hết đã chịu đồng sự, là vững chí rồi; trước hết là trọn hết cả triều thần cùng quan thượng cao-minh là quan Tổng-quản hết cả thuộc-địa hết sức mần đạt; các quan hội-dồng ngoại vụ, là bực đã thi thố một cách đáng khâm phục, ngày kia Mẫu-quốc rõ lại mới biết ơn, cũng như vai tuồng ích trọng của thượng hạ nghị viện, rồi cũng sẽ rõ là đáng tôn kính. Ông đợi biểu cho Nam-kỳ, trung thành và mần cán, là Ông Outrey, dồng viện cùng tôi, đã thiệt tình ý hiệp cùng tôi, dồng sự ba năm cùng nhau, làm đặng nhiều đều hân hạnh, thì sau ắt cũng cứ giữ một niềm như vậy; sau nữa các ông nghị-viên hội dồng thương mãi và công nghệ Đông-dương, là nơi tôi đã gặp đặng chỉ thị nhiều khoản khôn ngoan, và nhiều ý doãn hiệp qui báu.

Đặng có người giúp đỡ như vậy, tôi quyết nạp việc cai-trị của tôi cho các Ngài khảo sát luôn luận, thì tôi cũng ước ao rằng những quan viên tôi đã qua đây mà xin dồng sự cũng đều tin cậy tôi như vậy. Nhờ các vì Vua đáng tôn kính mà Đại-pháp bảo hộ nước nhà, lấy sự mần đạt cao minh, lấy dạ trung thành bất dịch mà tán trợ, có chánh phủ thượng nghị viện mà tôi muốn tuyển cử thêm nghị viên và gia thêm quyền hành, lấy ý kiến mà mở mang giùm, lượm lặt hết những lời chỉ dẫn hữu ích hoặc của các hội nghị viện, các hội đợi biểu, các hội công thương nghiệp nghệ, các ty quan viên Đại-pháp và bổn-quốc, cùng các công-luận báo chương, thì dầu phận sự của tôi có khó bực nào tôi cũng lấy làm dễ, nhứt là nếu mà tôi đặng nghe Đông-dương liên kết thân thiết lại ứng doãn theo lời tôi chiêu hô nhiệt thành xin thảy thảy đều tin cậy mà giúp tôi phụng hành an thỏa mạng lịnh Mẫu-quốc đã phú thác cho tôi.

Các ông ôi! Nay tôi trở qua đây vẫn thiệt động lòng và nên đất chí mà phục vị giữa các ông tôi đã chia lia ba năm trời chẳn. Tôi kính lời thâm cảm những người đã xét cho tôi là đáng mặt ở ngôi nầy nữa, cũng như tôi thâm cảm những kẻ nào hữu tình chúc nguyện cho tôi trở lại xứ nầy là xứ yêu mến chẳng bao giờ quên đặng. Và nếu như giờ nầy mà tôi chưa kịp kinh trọng mỗi người trong những kẻ lòng tôi dành để một dấu cảm ân, thì tôi xin trí kỉnh tỏ dạ yêu thương cùng các quan Toàn-quyền và Thống-đốc danh thần, là tôi hiền Đại-pháp, trót ba năm chiến đấu, đã hết sức trung nghĩa mà phò tá Đông-dương: là ông Vollenhoven, bạn hữu thiết nghĩa cùng tôi, lại là người chiến bạn anh dồng và thân thiết của tôi, đã hai phen bị thương tích nơi chốn sa-trường, và hai phen mạnh rồi thì lại bôn tẩu ra trận mà đương nguy hiểm ngày ngày; ông Ernest Roume là đại lương công trong cuộc thực dân bên cõi Á-phi-lợi gia, lại là bực cao-danh bên chánh trị, nghe tiếng phận sự vừa kêu thì đã vội vã đầu hết mà tính nguyện sang đây, ngài là một đứng đồng liêu trung trực tốt chúng, như dấu vinh diệu chẳng bao giờ phai lợt; sau nữa là ông, hỡi bạn yêu dấu Charles ôi! Anh em ta tái ngộ tôi lấy làm mừng, vì nay là buổi ông giao việc lại cho tôi, thì tôi còn trông nhờ ông cọng sự chắc chắn rất nên qui báu, vậy tôi đem sang cho ông những lời cảm tạ của nhà nước cọng-hòa vì ông đã lấy trí khôn ngoan, đã dưng hết lương tâm, đã hết lòng và giữ thể thống mà lo thanh phận sự.

Thôi, bây giờ thì xin các ông hãy ra tay, hãy toan lo phận sự; tôi trần thuyết cùng các ông đã đủ đều. Nay mai thì tôi cũng ra làm với các ông hết sức, thẳng tay cùng Mẫu-quốc mà thủ hộ cõi bờ. Ta sẽ hiệp nhau mà cứ việc cự địch tại đây cho Đại-pháp bởi vì nơi đây cũng vậy cũng tới phiên ta chiến công cho Đại-pháp và Đông-dương, các ông có nghe rõ chăng, cũng còn là một chiến hào. Trong cuộc thù khích vĩ đại như vậy, cả sanh tử tiền trình vạn quốc đều quan hệ, thì Mẫu-quốc chẳng phải dùng ngực thần dân mà cự địch tại nơi lẫn đạn là chốn lửa súng đỏ hừng; mà cũng dùng trí, dùng sức, dùng tài đặt bày chế tạo của thần dân, và cứ theo lời rất thiệt, rất sâu xa của quan Đô-thống Lyautey, trường thắng phụ kinh khủng gớm ghiết liệt bài khắp xứ và đủ thế trận đồ, trong lo ngoài ruộng thì cũng như tại mặt sa tràng, khắp cả nơi nào mà ngọn cờ phất phơ trải qua thế giái mà chỉ chỗ đất phải giữ gìn, chỗ trận thế phải duy trì, chỗ thành trì chẳng nên để cho cướp đoạt. Ấy các ông hãy khá ghi lòng, thảy thảy phò ông thì đều bị vãn ốc lại đây vì chưng phải tuân điều lệ thúc ước và vì chưng phận sự bó buộc theo qui chế, các ông siếc than, tôi cũng rõ biết, mang lòi tôi mà siếc than, và muốn ra oai bẽ quách mà chạy thẳng đến chinh giữa đồng bào nơi chiến địa. Nào là quan, nào là lính đạo binh thuộc địa rất vinh diệu, ở đây mà giữ Tượng triệu tôn trọng của Mẫu-quốc thì cũng đều nhơn nghĩa khi mà ganh gổ những sự nguy hiểm của bạn tác rỡ ràng và đau lòng thâm thiết vì chẳng đặng chia nàn; quan viên cùng người tư nghiệp, tấm lòng nức nở vì nghĩ rằng chẳng ai kể mình vô số những kẻ dự cuộc anh hùng thủ đoạn. Hỡi nào người Đại-pháp, anh em ta ôi! khuyên hãy nhắt lại lấy với nhau rằng nơi chốn nầy cũng là phù trì Mẫu-quốc và nơi chốn nầy cũng như bên nọ, cũng là phận sự dồng nhứt thể. Anh em hãy tin lấy những người trong bọn ta ở bên đất tôn trọng mà qua. Nếu như chẳng thiệt, chẳng phải như vậy, thì ngày nay tôi đã chẳng có giữa anh em đây và những người bạn hành theo tôi không lìa nơi chiến địa. Lại khi nào tới ngày vui vẻ thắng trận khải hoàn, khi nào mối quyền lợi đặng thăng bình rỡ ràng trong huởn võ rảnh rang, thì các ông cũng đặng ngước mặt lên thung dung tự đắc, hết thảy chúng ta đều đặng đem nhành lá xanh tươi tượng triệu chiến công mà dâng lên bàn thờ vinh diệu Đại-pháp trường sanh bất lão, nhứt là nếu chúng ta tập luyện tại đây cho quen thói ăn ở và chí khí người địch khái, làm công việc bội mười, mệt nhọc cũng lược, phải quyền phế bao nhiêu cũng đành, nhứt tâm quyết theo cho kịp bổn phận chúng ta đã làm đủ hết các việc cho đặng xứng đáng tánh mạng Mẫu-quốc phải ra sức cực cao, cực đại và cực nguy mà bảo tồn dương lúc bây giờ.

Hỡi các ông ôi! sự thương mến của ta chẳng hề khi nào mà tỏ hết đặng cái lòng phụng thờ và tôn kính cho xứng đáng khí võ anh hùng Mẫu-quốc ta, công đức đáng sùng phụng đời đời, cháu con lưu truyền đời nầy tới đời kia. Vì có Mẫu-quốc ta ta mới biết đặng trước rồi, từ thuở đầu quốc sử, cái sự đắc chí nói khôn cùng là đặng vào hàng con Đấng-ân-nhơn của hướn võ, Mẫn-quốc ta, là tướng hộ trì *công lý*, là thầy giảng đạy đều lành, là đứng bình vực sự công bình, xưa nay vẫn lấy đức tin mà vùi mình theo những việc khoan hoằng hòa hảo, và lòng hay ghét thiệt rất gớm ghiết việc chiến đấu sát nhơn, cho nên có kẻ đã tưởng trước rằng có lẽ ngờ đặng chí đảm liệt Đại-pháp hay là thanh gươm Đại-pháp thép non. Nhưng mà đến khi loài dã man tàn bạo xâm lăng vô cớ mà công phá tự do thiên-hạ, thì Đại-pháp của Jeanne-d'Arc và của Cách-mạng thời đợi vùng nổi lên và toàn thể mà hô tỉnh một cách vĩ đại hết cả những sức mạnh phong giáo, rồi mình ra đứng đầu, cũng như mọi lúc, Thần cứu khổ đem trận thế mênh mông của quan Thống-soái Joffre cùng đại đội hùng binh mà cho hồ cứ tại tỉnh la Marne, mới cầm lũ da man lại đặng, cảng chúng nó hết xâm lăng tới nữa, rồi các nước đồng-minh anh dõng mới có ngày giờ mà chiêu tụ sĩ tốt và chỉnh đốn binh ngũ. Từ ấy những nay, thì Đại-pháp ta chẳng hề bị quyện, chẳng hề bại bất, chẳng hề thối chí mà lại càng cường đại hơn nữa chưa hề thấy vậy bao giờ trong thanh-sử và trong lời xưng tụng của dân quần. Thân minh bầm giập và đổ điều những máu tích thương, mà mất ta xem lại càng xinh đẹp, mẹ ta, mà ta, mà rất cao thượng của ta hãy còn vì con, vì lòng giải cứu thế giái mà cứ việc chiến đấu không ngớt, cũng hầu toàn thắng. Hỡi các ông hãy đoái lại mẹ ta, và làm sao dồng được phấn chấn cho đến đổi trải khắp muôn trùng thế giái và thấu đến giữa chốn hỗn loạn nơi sa trường mà mẹ nghe đặng tiếng thương yêu, tiếng tin cậy và tiếng ngửa trông của chúng con bên cõi Đông-dương.

Tung hô Đại-pháp vạn vạn tuế!

Dịch theo nguyên bổn

DIỆP-VĂN-CƯƠNG.

Tỵ Phái-viên ra mắt quan Toàn-quyền

Đúng 6 giờ, quan Thống-đốc Nam-kỳ Rivet làm lễ tiếng dẫn ty Phái-viên bổn-quốc và đọc bài sau đây;

Discours de M. Rivet

Monsieur le Gouverneur général,

J'ai l'honneur de vous présenter les délégations accourues de toutes les provinces de la Cochinchine pour vous apporter l'hommage respectueux des Annamites. Les personnalités qui ont brigué l'honneur de vous saluer à votre arrivée sont la représentation parfaite de la population indigène. Mandataires élus, fonctionnaires, notables, propriétaires et commerçants, ils ont été chargés par leurs conciloyens de vous exprimer les sentiments d'allégresse avec lesquels a été partout accueillie l'heureuse nouvelle de votre retour à la tête de l'Indochine. Le délégué qu'ils ont choisi pour vous traduire leur pensée vous dira leur indéfectible reconnaissance envers l'homme qui a su gagner leur confiance par la sollicitude attentive dont ils ont gardé au plus profond de leur cœur le souvenir impérissable Mais j'ai l'agréable devoir d'attester auprès de vous que le loyalisme, la sagesse de nos populations indigènes, la netteté de leur attitude, ne se sont pas un instant démentis. Leur attachement à la Noble Nation protectrice est encore fortifié depuis les épreuves de la Mère-l'atrie. Informés des évènements extérieurs, avertis de l'enjeu formidable de la guerre européenne, ils n'ont jamais douté, aux heures graves que nous traversons, des destinées de la France. Leur confiance simple et forte, les élans spontanés et fréquents de leur esprit d'étroite solidarité ont été pour nous, Monsieur le Gouverneur général, un réconfort en même temps qu'une récompense.

Je suis heureux et fier du grand honneur qui m'échoit de vous prier d'agréer, en leur nom, au nom de tous, les assurances du dévouement absolu de la Cochinchine.

Bài diễn thuyết của quan Rivet quyền Thống-đốc Nam-kỳ

Kính quan Toàn quyền

Tôi xin tiến dẫn các hàng đại biểu các tỉnh Nam-kỳ lên tại đây mà chào mầng thượng-quan thay mặt đổi lời cho cả nhơn dân Annam. Cả chư qui-vị đã đồng ham mộ cái vinh-hạnh ra mắt kính chào thượng-quan lúc đến đây thật là ty đại biểu hoàn-toàn của dân bổn-quốc. Các quan Hội-đồng, các viên quan ty văn, các hương chức làng, các ông điền-chủ và các ông thương-mãi đã được đồng-bang phái đến mà bày tỏ tấm lòng hân-hạnh, cũng với tấm lòng ấy dân bổn quốc đã tỏ ra khắp nơi trong ngày được tin Thượng-quan sang trùng nhậm Đông-dương.

Người mà các ông ấy cử ra đây để phiên dịch cho thượng-quan tư tưởng của đồng-bào sẽ đọc lời tận tình cảm tạ đặng đã ân cần lo lắng cho dân bổn quốc đã nên là kỷ niệm đời đời trong tâm trí của người Annam. Thật-hẳn vinh hạnh cho tôi đặng chứng kiến trước mặt thượng-quan lòng trung thành, khôn-ngoan của dân Annam và bề cử chỉ tinh hảo chẳng lúc nào ngôn hành tương phãn. Lòng nhơn dân Annam triếu mến Dân Qui tộc bảo-hộ lại càng bền chặc hơn nữa từ buổi Mẫu-quốc phải cơn nước lửa.

Khi mắng tin các việc biến loạn ở cảnh ngoại, cùng khi các dân Âu-châu kéo ra xâu xé nhau gớm ghê nơi chiến trường, thì dân Annam giữa cơn ngật nghèo ấy chẳng ngờ vực vận mạng Pháp-quốc ta. Bầm thượng quan, lòng tin cậy vững vàng và trí phấn chấn của dân Annam dường ấy thật là đều an ủi chúng tôi mà cũng là sự bảo đáp công lao chúng tôi.

Thật tôi vui lòng hứng chí vinh hạnh được ra thay mặt người Annam, thay mặt cả thảy mà cầu xin thượng quan nhậm lấy tấm lòng thành kính của cả xứ Nam-kỳ.

Đoạn quan Yên-sa Diệp-văn-Cương thay mặt nhơn dân bổn-quốc mà đọc bài diễn-thuyết sau đây:

Discours de M. Cương

Monsieur le Gouverneur général,

C'est un grand honneur pour moi d'avoir été choisi par mes compatriotes pour vous présenter, à votre retour tant désiré parmi nous, l'hommage le plus sincère et le plus respectueux de notre loyalisme et de notre reconnaissance. Tous nos vœux vous avaient suivi et vous importiez tous les cœurs lorsque vous nous avez quittés, il y a trois ans, pour rentrer en France où vous avez été retenu par les plus hautes charges politiques, puis par un devoir sacré.

Ce devoir hautement rempli, et nous en ressentons une fierté légitime pour ceux de notre race qui se sont trouvés en même temps que vous sur le front, vous nous revenez sous les plus heureux auspices au moment où tant de nobles sacrifices vont valoir à la cause du droit et de la civilisation sa définitive victoire.

Enfants lointains de la France, toujours présente à nos cœurs, nous n'aurons pas été à la peine aussitôt, ni aussi nombreux que nous aurions voulu, mais sa générosité nous appellera bientôt à l'honneur. C'était un devoir bien facile et bien doux que de vivre confiants sous la tutelle bienfaisante de la

Bài chúc hạ của ông Yên-sa Diệp-văn-Cương

Bầm quan Đại-thần,

Thiệt hẳn rất vinh diệu cho tôi đặng đồng bạn tri cử tỏ trần cùng quan-lớn tấm lòng chúng tôi hết thành hết kỉnh mà ngay thờ và sâu cảm. Đã cách ba năm trời, từ lúc quan-lớn tự biệt chúng tôi, thì chúng tôi đã cầu khẩn phước tinh tùy giá, và Ngài lại đã thâu phục hết thảy nhơn tâm xử nầy mà phản hồi Đại-pháp, rồi Ngài mắc bận lo những việc trọng nhậm quốc-chánh, lại kế mắc lấy một phận sự yếu thiết.

Phận sự ấy Ngài đã lo thanh rỡ ràng mà chúng tôi tưởng tới lại phút hứng chí cho những bọn đồng bào may lạm dự đồng sự cùng Ngài nơi chốn sa-trường, nay Ngài trở sang đây cùng chúng tôi nhằm lúc rất may phải vận, là buổi lẫm chí anh hùng hầu quyết tử sanh mà phò trì quyền lợi nhơn quần và vàn-minh đại-cuộc phen nầy cho toàn thắng.

Chúng tôi là phận thần-tử xa xuôi, son xuyên cách trở, mà vẫn lòng không hề giây phút nào nguôi Mẫu-quốc, ấy vậy mà chẳng chi thì chúng tôi đã không đặng dự chút công lao cho kíp và cho đông như lòng sở nguyện, nhưng mà lòng Mẫu-quốc khoan hoằng quảng đại, rồi đây cũng sẽ đòi chúng tôi dự chữ diệu vinh. Xưa nay nhờ ơn Đại-pháp hộ trì cứ giữ lòng tin cậy mà ở đời là một phận sự đã dễ mà lại khỏe ru, chớ còn từ nầy về sau thì phải biết cái vinh là dường nào mà đặng phú mình cho Đại-pháp và đặng cúc cung tận tụy mà cnuyen lo cử đồ cho nên một nước Đại-

France, ce sera désormais un honneur que de lui appartenir et de nous vouer corps et âme à l'œuvre, dont votre retour est le symbole, à la création d'une France d'Asie.

Avant même que nous puissions nous élever à la conception du noble idéal que représente dans le monde le seul nom de France, la France nous a fait crédit et confiance. Cette confiance vous nous l'avez faite aussi, Monsieur le Gouverneur général, dès avant de nous connaitre, et le retour en Indochine d'un Chef qui connait le pays et ses habitants, et pour nous un nouveau témoignage d'une confiance que nous ne démentirons pas.

Nous savons désormais par tout ce que la guerre nous aura révélé de la France, aussi bien sur le front qu'en ce pays où tous les Français retenus par leur devoir l'ont accompli en toute conscience avec l'ardent désir de se rendre utiles, nous savons ce que nos frères annamites, ouvriers et soldats du front, savent déjà, ce que la Patrie attend de tous ses enfants de race ou de cœur : l'union sacrée de tout dans le même culte et le même amour de la fraternité, de la justice et de la liberté dans l'ordre et dans l'obéissance aux lois.

Sans renoncer à nos traditions ancestrales, où la piété filiale se confond avec l'obéissance au roi, au Chef suprême, et désormais à la France que vous incarnez ici, nous n'avons qu'à nous laisser conduire par votre autorité éclairée et votre expérience avertie, pour faire honneur à notre race et à la France.

Au nom de toute la Cochinchine, qui a le privilège de vous saluer la première au retour, nous vous exprimons, Monsieur le Gouverneur général, toute notre joie de vous revoir et notre reconnaissance au Gouvernement de la République qui vous rend à notre respectueux attachement.

Vive la France!
Vive la Cochinchine!
Vive M. Albert Sarraut!

Quan Toàn-quyền không dọn sẵn trước mà đáp từ một bài dài và rất lội lạc.

Réponse du Gouverneur Général

Messieurs,

Lorsqu'en arrivant ici, il y a quelques heures je traversais cette foule chaleureuse de vos compatriotes et passais le long de ces rangées d'autels dressés par toutes les provinces de la Cochinchine en témoignage de la sympathie et de l'affection de la population annamite, et tout à l'heure encore, en entendant les paroles éloquentes qui viennent d'être prononcées, j'ai éprouvé une profonde émotion, car ma pensée s'est reportée soudain à cette mémorable journée du 3 Août 1914, au cours de laquelle je ressentais à la fois un sentiment de fierté inexprimable pour l'admirable élan du pays tout entier et d'indicible angoisse pour les souffrances et les douleurs qui attendaient la France victime d'une inqualifiable agression. Le Gouvernement de la République m'offrait alors le portefeuille de l'Instruction Publique au sein du Ministère de la Défense Nationale et me demandait de renoncer à revenir en Indochine. Et au déchirement qui se produit en moi, j'ai senti combien, dans certaines circonstances, l'accomplissement du devoir suprême impose à la conscience des sacrifices douloureux. Il m'imposait celui de vous quitter et de délaisser l'œuvre patriotique que je poursuivais au milieu de vous.

Je ne me crus pas le droit de me récuser ; mais lorsque répondant à l'appel de la Patrie, je dus vous adresser le geste d'adieu, j'avais dans mon cœur la conviction profonde qu'on pouvait vous faire confiance, j'étais persuadé, qu'au milieu de la tourmente, le loyalisme fidèle des populations indigène de l'Indochine ne se démentirait pas ; j'avais la certitude qu'on pouvait sans crainte laisser à l'Indochine à elle-même le soin ses

Đáp từ của quan Toàn-quyền

Các ông,

Lúc vừa tới đây, mới cách ít giờ, tôi trải ngang qua đám đô hội người qui hương tình trạng nhiệt thành, rồi lần dọc theo mấy hàng bàn bái ha các tỉnh Nam-kỳ trần thiết mà tỏ dấu kính mến thương yêu của nhơn dân Annam, lại kế mới đây phúc nghe những lời tình diệu lội lạc, tôi rất đổi động tình, vì trí tôi tưởng ngoái lại thình lình đến ngày đáng nên kỷ niệm là ngày mồng 3 août 1914, là bữa tôi cầm khích và chí tự dắc nói không cùng về sự cả nước đồng lôi hoàn đồng được nên kính phục, lại cả và lòng lo sợ hết chỗ nói về những sự thảm khốc thống sở dương chực Đại-pháp bị xâm lăng quá đỗi mọi rợ. Cơn ấy Chánh-phủ Cộng-hòa mới khuyên tôi lãnh chức Học-bộ thượng-thơ sung Vệ-quốc bộ tham mưu và xin tôi dẹp việc trở lại Đông-dương. Đương khi lòng sanh bức rứt, tôi thấm lại cũng có lắm lối mà làm cho thành phận sự chí trọng thì lương tâm phải chịu biết bao nhiêu là nỗi quyện phế đớn đau. Phận tôi thì phải chịu lấy cách người Nam và bỏ dẹp cơ đồ trung nghĩa tôi đương gầy dựng giữa nầy.

Tôi xét chẳng lẽ hồi tị ; mà lúc vâng lịnh Mẫu-quốc tuyên triệu thì tôi phải cáo biệt cùng người Nam, thì lòng tôi thâm tri rằng người Nam tin cậy đặng, tôi tin rằng giữa cuộc gian truân, lòng trung thành nhơn dân bổn-quốc Đông-dương ắt không sai chạy ; tôi chắc rằng đề Đông-dương tự lo lấy kiếp yên dư đặng khỏi sợ chi, vì lòng thương yêu và tình cảm đội của tôi dân cùng người nhờ bão hộ đã sẵn đó, cứ tùng người Đại-Pháp chỉ dẫn mà gìn giữ quyền lợi Mẫu-quốc trong cơn nghèo ngặt.

Người Nam ta vốn đã giữ chẳng sai những khoản tin cậy ấy, mà còn lại thêm tốt quá hơn nhiều nữa. Chẳng những là Đông-pháp bên cõi Á-châu, mà Ngài trở sang đây là điềm tượng triệu.

Trước khi chúng tôi chưa hiểu thấu đặng rằng một cái tên Đại-pháp thì cũng gồm đủ nghĩa là gương chí khí anh hùng trong huớn võ, mà Mẫu-quốc đã trồng cây chúng tôi. Lại vẫn quan-lớn cũng là tin cậy chúng tôi từ những khi Ngài chưa biết chúng tôi, mà chúng tôi lại được một đứng chủ-tể kinh lịch địa-cảnh và am tường nhơn vật trở lại xứ Đông-dương nầy, thì cũng như chúng tôi đặng một dấu tin cậy mới thêm nữa, chúng tôi nguyện không khi nào làm đều chi cho trên chẳng xứng tâm.

Tự hậu thì nhờ có giặc nầy bày tỏ mọi đều cho chúng tôi rõ sức Đại-pháp, nơi chốn cương-trường cũng vậy, mà trong xứ nầy cũng vậy, những người Đại-pháp mắc ở lại đây vì chưng phận sự thì đều hết lòng giữ toàn chức trách và hết dạ nhiệt thành mà lo phương trợ ích, thì chúng tôi đặng biết các việc là những việc đồng bào Annam chúng tôi, kẻ công tượng người binh sĩ nơi chiến trận đã biết rồi, mà cũng là đều Mẫu-quốc trông cậy nơi hết cả chúng con, dầu ruột đầu nuôi cũng đồng nhứt thể, là: Thầy thầy đều đoàn kiết chẳng chút chạy sai, một lòng thờ chuộng, một dạ mến yêu nghĩa đồng-bào, đạo công lý và tánh tự-do trung thứ cùng tuân phụng hiến-pháp.

Chẳng cần chi mà phải xa bỏ phong giáo tổ tiên là đạo truyền trung hiếu đồng nhứt thể, xưa thì thờ vua, thờ quốc-trưởng, mà từ nay là Đại-pháp, Ngài đã khâm mạng qua đây, chúng tôi chỉ cứ do Ngài dụng oai quyền minh đạt và tri hóa kinh tường mà dìu dắc, ngõ hầu cho vinh diệu dòng giống chúng tôi mà cũng vinh diệu cho Đại-pháp.

Nay thay mặt cho Nam-kỳ toàn cảnh là nơi may gặp phước phần đặng đứng đầu mà cung nghinh Ngài phẩn tiết, chúng tôi xin kính tỏ cùng Ngài rõ dạ chúng tôi rất vui mừng đặng Ngài tái nhậm và rất đội ơn Nhà-nước Cộng-hòa sai Ngài trở qua cùng chúng cho tôi thỏa tình ái đái.

Tung hô Đại-pháp,
Tung hô Nam-kỳ
Vạn vạn tuế!

Tung hô khâm mạng Toàn-quyền Đại-thần Albert Sarraut thiên tuế!

Dịch theo nguyên bổn

DIỆP-VĂN-CƯƠNG.

destinées, l'amour et la gratitude de nos sujets et protégés étant là pour veiller, sous la direction française, pendant les heures critiques, aux droits de la Mère-Patrie.

Vous n'avez pas démenti ces espérances ; vous les avez même largement dépassées. Non seulement l'Indochine est demeurée calme et forte en face du cataclysme déchaîné sur l'Europe et qui jetait les unes contre les autres, en une épouvantable mêlée, les nations plus puissantes de la terre : mais encore sa participation à cette guerre a été magnifique ; et comme je le rappelais tout à l'heure, des milliers d'indigènes sont venus travailler dans nos usines de guerre, pendant que d'autres ont cimenté de leur sang, généreusement versé, l'indéfectible attachement de la race annamite à la France protectrice.

Oui, les vôtres sont sur la ligne de feu et luttent héroïquement au millieu de nos héroïques frères français, contre la brute teutonne, faisant ainsi largement leur devoir. Votre Gouverneur général, alors qu'il était aux environs de Verdun, eut la joie de voir venir à lui une délégation de petits soldats annamites lui portant un bouquet de fleurs qu'ils avaient en la délicate attention d'aller cueillir dans les champs au millieu desquels s'élèvent les tombes de ceux qui donnèrent stoïquement leur vie pour la Patrie.

Et ces soldats, quelque temps après, étaient à Douaumont et c'est avec une fierté heureuse que j'ai entendu leurs officiers rendre hommage à la valeur des tirailleurs annamites.

Vous avez payé votre dette à la France ; ou plutôt, vous avez montré que vous vouliez la payer, car quoique vous fassiez, pas plus que nous vous n'éteindrez jamais complètement l'immense obligation de reconnaissance contractée envers la France, champion éternel du Progrès et de Civilisation. Mais en vous montrant dignes de ses bienfaits, vous avez invité la Nation souveraine à persévérer dans la politique loyale d'association, qui doit vous appeler à participer d'une façon plus effective à la gestion de ce pays, vous donner une place, graduellement élargie, sagement et progressivement calculée dans les responsabilités de son avenir.

La France, se sacrifiant toujours au bien de l'humanité, répand abondamment le sang qui coule par toutes ses blessures. Mais ce n'est pas pour des conquêtes terrioriales qu'elle combat et saigne ainsi, c'est pour la défense et la sauvegarde des droits éternels de l'Humanité et pour la Liberté du monde que menacent les Empires Centraux. C'est la liberté et le bonheur des peuples qu'elle défend, et il n'est pas une nation vraiment digne de cenom qui pousse ne pas éprouver pour elle, pour son héroïsme, un sentiment ineffaçable d'admiration et de reconnaissance.

La France, pour les Peuples qu'elle protège, qui vivent et se développent à l'ombre des plis de son drapeau, a toujours été pleine sollicitude, et vous savez tous ici de quel geste maternel elle s'est penchée vers les races longtemps asservies pour les redresser vers la lumière et les conduire vers les sommets auxquels aspire l'essor de la dignité humaine.

Vous lui devez la richesse, la sécurité, le droit de penser et de rêver dans la plénitude des droits de vos consciences. Vous lui devez l'instruction qu'elle vous distribue chaque jour plus largement, en faisant des sacrifices grandissants pour créer tous les jours de nouvelles écoles. Vous lui devez, avec la santé morale, la santé physique qu'elle s'efforce de préserver en installant des hôpitaux dans les points les plus reculés des territoires qu'elle protège. Vous lui devrez un avenir heureux et brillant vers lequel vous vous acheminerez par des routes qu'elle aura fait chaque jour plus grandes et plus sûres.

J'ai la conviction que vous n'oublierez pas tous ces bienfaits. J'ai la certitude que vous ne retournerez jamais vos forces contre ceux qui vous les ont données. Dans la cordialité d'une collaboration qui deviendra de plus en plus étroite, nous travaillerons ensemble au bien-être et au développement de la Cochinchine, à l'amélioration de ses populations, à l'avenir prospère de vos enfants. La France est largement rémunérée de ses efforts lorsqu'elle voit, sur son passage, se tendre vers elle toutes ces mains d'enfants, de vos petits

dương cứ giữ mực bình tịnh và cường thạnh trong lúc bão bùng náo động Âu-châu, khu sử các nước cường đại hơn hết trong huớn cầu, nước nầy áp đánh nước kia thành ra một trường hỗn độn kinh hoàng, mà còn lại tự trợ vào cuộc chiến tranh nầy một cách rỡ ràng; và như tôi đã nhắt lại khi nầy, kẻ muôn ngàn người bổn-quốc đã sang mà giúp công việc chế tạo thương pháo, còn nhiều kẻ khác lại đổ máu anh hùng mà gắn chặc keo sơn niềm ái đái không xao lãng dòng Hồng-lạc cùng bảo hộ Đại-pháp.

Thiệt vậy, Đồng-bào của các ông có tại chốn nước lửa và cự địch một cách anh hùng giữa đám huynh đệ anh hùng Đại-pháp mà tiệu diệc quân xú lỗ Nhựt-nhĩ-mạng, như vậy thì là lo thanh phận thần tử, trọn hết phận thần tử. Tôi đây, Tổng-thống của các ông đây, lúc tôi còn ở lối đại-trận Verdun, tôi có may đặng một toán đợi-biểu linh Annam nhỏ nhỏ đem tặng một tràng bông của chúng đã có nhã ý mà đi hái ngoài đồng là nơi phần mộ những kẻ đã khẳng khái liều mình vì nước.

Những linh ấy, cách ít ngày rồi, lại qua Douaumont thì tôi lại đắc ý đặng mừng các quan quản suất chúng nó khong khen đồng đảm linh tập Annam.

Các người đã trả nợ cho Đại-pháp, mà nói cho chí lý thì các người đã tỏ ý muốn trả, bởi vì dầu các người có làm chi chi, thì cũng như chúng tôi, cũng không bao giờ trả cho hết ơn nghĩa hằng trời đã mang cùng Đại-pháp là đứng đỡm đương đời đời sự tấn hóa của Văn-minh. Nhưng mà, các người mà bày tỏ rằng xứng đáng công đức Thượng-quốc, thì cũng như cầu xin Thượng-quốc hèn chí duy trì phương Chánh-trị chơn thành công cọng, là phương phải chiêu hồ các người mà cho dự lo một cách đích thiệt hơn việc lý trị xứ nầy. Phải nghĩ nới rộng ra lần lần, liệu tính cho minh đạt và cho có tuần tự mà phân phú chức trách trong việc tiền trình.

Đại-pháp, vẫn xưa nay hằng liều mình vì lợi ích cho nhơn quần, mới chịu thương tích máu rơi đầy đẫy. Nhưng vậy chẳng phải lâm chiếm đoạt cõi bờ mà xuất chinh lưu huyết như thế, vẫn thiệt là chủ ý hộ trì bảo thủ quyền lợi vạn cổ cho nhân quần mà các nước trung ương Âu cảnh hàm muốn tóm thâu.

Ấy là nối tự do và đường phước phận vạn quốc mà Đại-pháp hộ trì, và chẳng có nước nào thiệt đáng xưng là nước mà chẳng xúc tình khâm phục và cảm tạ Đại-pháp anh hùng.

Vì những dân mà Đại-pháp bảo hộ, mà nương dựa và tấn bộ dưới bóng cờ tam sắc, thì Đại-pháp hằng chiếu hộ ân cần đầy đẫy, và các ông cũng thấy thấy rõ biết Đại-pháp đã nghiên minh một cách từ ái là đường nào mà đoái đến những giống người đã phải nô lệ lâu đời, ngõ hầu nưng đỡ lên cho vào chốn quang minh, rồi lại dìu dắc cho tới chót vót là chỗ chi khi con người phải ước ao cất cánh cho tạn nơi.

Các ông nhờ Đại-pháp mới có hóa tài, mới đặng an ổn, mới có quyền tư tưởng và mơ ước thung dung theo hết quyền phận lương tâm. Các ông cũng nhờ Đại-pháp giáo dục càng ngày càng rộng, hao phí càng ngày càng phải gia tăng, mới đặng mỗi ngày mỗi có lập thêm trường mới. Các ông cũng nhờ Đại-pháp cho nên mới đặng mạnh giỏi trí hóa, mà lại đặng mạnh giỏi thân thể là đều Đại-pháp ra sức mà giữ gìn, mới thiết lập Dưỡng-thiện-đường (nhà thương) cùng khắp cho đến nơi xa hơn hết trong các xứ bảo hộ. Các ông sẽ còn nhờ Đại-pháp cho đến tiền trình vui sướng và rỡ ràng, mà các ông cũng nhờ đường sá mỗi ngày mỗi sẽ có làm rộng hơn, ôn tiện hơn, mới men lần mà đi tới.

Tôi tưởng chắc rằng các ông chẳng bao giờ quên những công đức nầy. Tôi tin chắc rằng các ông chẳng hề bao giờ trở sức mạnh lại mà phản kẻ đã cho mình sức mạnh ấy. Lấy tình thượng yêu mà công cọng với nhau càng ngày càng thân thiết thì chúng ta hiệp lực mà làm cho Nam-kỳ đặng an nhàn và tấn bộ, nhơn dân đặng tư tân, tiền trình con cháu các ông đặng hưng vượng. Khi nào Đại-pháp đi ngang qua mà thấy những tay con trẻ, trẻ nhỏ của các ông, mà còn bồng trên tay mẹ, đều giơ ra, ấy là những tay mà chúng ta là người Đại-pháp không hề nỡ chặc đi như quân nghịch thù di lỗ, cho nên giơ ra mà đặng lới cầu chúc rất hữu tình của dân cầm động và trung hậu, thì Đại-pháp cũng đã dư đặng đền bồi công đức. Phần Đại-pháp

nhos dans les bras de leurs mères, ces mains que nous ne coupons pas, nous autres, comme les brutes ennemies l'ont fait, et qui lui envoient les bénédictions touchantes d'un peuple ému et reconnaissant. Pour la France, les bénédictions de l'Humanité seront toujours la plus belle et la plus noble des récompenses, la seule qu'elle ait jamais enviée. Et je serai indiciblement heureux de lui envoyer demain l'hommage de votre gratitude infinie.

Si je m'étais imposé de ne pas dire un mot, de ne pas faire un geste pour solliciter mon retour au Gouvernement de l'Indochine, je n'en ai que mieux éprouvé une haute et douce satisfaction, lorsqu'au milieu de nos tranchées du bois Le Prêtre, je recevais les pétitions et les adresses innombrables qui m'apportaient les vœux et le cœur de la race annamite. Et c'est sans hésitation, avec une ardente espérance dans mon cœur, que j'ai obéi lorsque le Gouvernement m'a demandé de revenir ici présider encore aux destinées de l'Indochine, car je savais qu'à toute heure je pourrais demander le concours de vous tous. Oui, je sais que je puis compter sur votre fidélité et sur votre dévouement que vous vous serrerez tous, plus étroitement que jamais, autour des hons et nobles Français de l'Indochine, pour défendre la Patrie, son œuvre, son avenir.

Soyez en remerciés de tout cœur; vous êtes trop nombreux pour que je puisse serrer toutes vos mains; mais je vous donne à tous cet affectueux témoignage en étreignant cordialement la main loyale de celui qui vient de traduire éloquemment vos pensées et votre amour pour la grande France.

thì những lời cầu chúc của nhơn quần vẫn bao giờ cũng là của thưởng tốt đẹp hơn hết và trọng vọng hơn hết, lại là có một mà Đại-pháp ước vọng mà thôi. Vậy thì mai này tôi sẽ vui mừng không chỗ nói mà gởi cho Mẫu-quốc ta rỡ tâm lòng kính tỏ sự cám đội vô cùng vô tận của các ông.

Như tôi đã ép mình không thốt một lời, không tỏ một dấu chi mà xin trở lại chánh-phủ Đông-dương, thì tôi mới đặng toại lòng một cách cao đại hơn, thâm trầm hơn, trong lúc giữa chốn chiến hào nơi rừng Le Prêtre mà tôi tiếp đặng những đơn ái mộ và vô số những thơ chúc hạ, đều thảy đem qua cho tôi những lời cầu nguyện và tấm lòng người đông giống Việt-nam. Rồi khi Triều-đình khuyên tôi trở qua đây mà ở đơm đương kiếp vận Đông-dương một phen nữa, thì tôi liền vâng lịnh chẳng chút trì nghi mà lòng lại trông cậy nhiệt thành, bởi vì tôi đã biết rằng bất câu giờ nào, khắc nào tôi bảo các ông phụ tạ cũng đều đặng hết.

Thiệt vậy, tôi biết rằng tôi đặng trông cậy nơi sự tin nghĩa và nơi sự trung thành của các ông, các ông sẽ thấy đều liên kiết với nhau, khắn khít lại hơn chưa hề có, mà xám xít theo những người Đại-pháp hiền từ và khẳng khái bên cõi Đông-dương ngõ hầu hộ vệ Quốc-Mẫu và cơ đồ cùng tiền trình Quốc-Mẫu.

Tôi cám ơn các ông hết lòng, các ông đông quá, tôi bắt tay mọi người không tiện; vậy muốn tỏ dấu thương yêu ấy cùng các ông, thì tôi xin riết chặt một cách yêu mến cái tay trung nghĩa của người đã phiên dịch lội lạc tư tưởng của các ông và lòng các ông thương yêu Đại Đại-pháp-quốc.

Dịch theo nguyên bổn

DIỆP-VĂN-CƯƠNG

LIÊU TRAI CHÍ DỊ

Truyện Liêu-trai chí dị cuốn nhì in rồi, cuốn ba cũng gần rồi, hay lắm xem nó mà giải buồn rất có thú vị, mỗi tháng ra một cuốn

Tại nhà in J. Viết đường d'Ormay Saigon và tại nhà M. Phạm-xuân-Lầm 121 đường Bourdais Saigon đều có bán.

Giá mỗi cuốn là: 0$30

TÀU HƠI
« CA-NỐT »

Có kiểu để đua, kiểu để đi dạo, kiểu để đi làm công việc, sức mạnh nhiều bực lớn nhỏ đủ thứ.

Vỏ bằng cây giá tị — máy quây cứng chắc

Chắc chắn — chạy mau — xinh đẹp

Hãng của ông CH. BARDON

Đường Paul Blanchy môn bài số 136, Phòng việc ở đường CATINAT, môn bài số 7 tại SAIGON.

CÓ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

HÃY HỎI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HÃNG

Các phú-gia, điền chủ, có ruộng đất nơi mé sông, mé rạch nên xem lời rao nầy.

SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU
(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Huê-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hãy còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chói hỏi, ăn nói sỏi sáng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đã bậc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu **Quina Gentiane** *hiệu* **Mazet** *là một thứ rượu trường-sanh bổ lão.*

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu **Quina Gentiane** *mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng cả đà tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.*

Có bán trong các tiệm hàng xén *(épiceries).*

LỜI RAO

Kính cùng chư-vị danh-y đặng rõ, tôi là Ng.-thành-Lễ 50 tuổi, cựu Hội-đồng địa-hạt gia nghiệp ở làng Tiểu-cần chợ Cầu-chông, hạt Trà-vinh, nguyên trong năm 1914 tôi phát bịnh đau cho đến nay là 2 năm mà chưa mạnh, tôi đã tiềm thầy Tây-Nam mà uống thuốc cũng hết ý, bịnh cũng y bịnh, khi bạn đầu bịnh mới phát thì mỗi ngày từ 12 giờ trưa, xót-xa trong ruột như bao như xác; chừng 1-2 giờ mới hết, tối khi ăn cơm rồi thì bụng làm hình như phát ách, nằm ngồi rất xốn xang, luôn vậy cho tới trót năm, khi thì uống giảm bớt 1-2 tháng, rồi trở lại cũng y củ, qua năm thứ hai, nó lại phát làm xa xót rồi nghe dưới Hạ-tiên ngay rúng hơi sôi ục-ục vài tiếng, kế đó khi hành nghịch thượng hơi chạy lên nghe ột-ột 5-3 tiếng bèn chạy lên cho tới Đàng-trung ngan ngực: thì trong mình xuất hạn trí thiêm thân, tay chơn đều lạnh cả, còn xương sống chỗ ngan lưng quần thì đau như thất ngồi đứng chẳng yên, rất bực bội, nhứt là khi đi đàng gặp lúc lạnh lẽo thì nó phát lên mau lắm. Việc thuốc men đã hết sức, có nhiều ông danh y đến trị bịnh tôi mấy ông luận rằng: bịnh tôi bởi khí huyết suy, tinh thần Thảo-kiệt. Nay tuổi trộng mồi mồi đều suy nhược, vậy nên Âm-thì đại hư, Dương hỏa diêm thượng, tâm-thận bất giao, phế-thận bất tiếp, Long-lôi vô sở tàng thân chi địa bên nghịch hành nhi thượng, nói sanh chứng bịnh ấy; tôi cũng hết lòng uống thuốc y phương theo lời luận biện ấy, mà cũng lũ, lủ bất nghiệm, và mỗi khi nó phát khí-thống hơi dội đau lên thì duy có nằm sấp lại nhà nhận cho mạnh phía sau xương-sống ngan lưng quần thì nó ha hơi xuống; bằng không ha được thì phải rang mùi cho nóng mà rà đụng thì mới ha được, bổn thân tôi là người yếu ốm, mang bịnh đã 2 năm rồi, nhưng không kém liệt, vì là sự ăn uống cũng như thường, không giảm sức, con nào suy yếu thì mới phát đau 5-10 ngày rồi bớt, hễ cách nửa tháng lại đau, vậy nên khí sắc cũng ít kém, đi đứng ăn ngủ cũng như thường, duy sánh với hồi mạnh thì tỉ phần giảm ba nay tôi kính cùng các đấng danh y xin thi-ân Lưu-đức mà tưởng quan bịnh của tôi nếu có thể giúp được, xin ra tay quốc thủ mà tế độ tôi cùng, trước là đề danh đeo đức với đời, sau tôi hết lòng đền bồi ân đức xứng đáng hoặc muốn cho tôi thân hành đến nhà mà điều trị, thì tôi cũng vâng ý, hay là tới tại nhà tôi mà thi-thố, thì tôi rất hết lòng cung kính mà nghinh tiếp. Mấy lời cần kiếp kính trần, Đêm ngày hằng mong tinh day.

Nay kính.

NG.-THÀNH-LỄ à Tiểu-cần — Travinh.

Ex: Conseiller Provincial.

GRAVURE SUR MÉTAUX & MARBRES

CACHET — MODÉRÉS — PRIX

M.B. CHI HÒA GRAVEUR 42 Amiral Dupré SAIGON

VIỆM KHẮC CON DẤU SỐNG, mà thung, và bằng cây, chạm mộ bia đá cẩm thạch v. v. Xin quý vị muốn dùng kiểu nào thì đều làm đúng như ý tính giá lại rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỞ KỶ, chữ Langsa ba quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn	0$35
Tiền gởi	0 02

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy dài bạn hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Mình hằng DENIS frères trử mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ cang. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

MẸO BẰNG CHỮ QUỐC-NGỮ, đức thầy MORIARD diễn dịch, đức thầy tuần theo việc dạy đỡ nên chọn sách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.

Giá	1 fr. 60
Tiền gởi	0 $ 06

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỐP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hãng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc thứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THƠ, IM-MÁT.** Bởi thuốc nầy tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nầy, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quí lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bịnh hoạn vậy.

CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Chuyện nầy chư-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

Hãy hỏi mua đâu đâu cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIẾU GLOBE (Cà-lốp)

DENIS FRÈRES

Bordeaux. — Saigon. — Haiphong. — Hanoi. — Đại diện cả Đông-Dương

THUỐC LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khôugh iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

JOB

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mầu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự, 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: J.Z-. Paulhac { Ở Toulouse, B^d de Strasbourg, số 72-74 / Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông } BOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon: / Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẤY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thể sức khỏe và lại là rành mùi thuốc ngon.

Có MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Catinat số 36

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu. BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 -:- -:- NHÀ NGÁNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Seerestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÂN BẠI PHỤC KIỆN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng giỏi cả hai.

Đời nầy là đời thiên-hạ đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợm bị chư hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bịnh hoạn đề mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

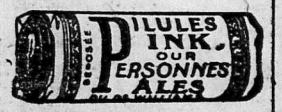

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Conseils medicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ti vị không đặng tiêu, thì hãy mua rượu **Rhum mana** *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Mấy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có đán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Dọn tại nước Langsa, Dùng các thượng hạng trong hoàn cầu vấn vấn.
Sức khỏe.
Mạnh mẽ, vấn vấn.
Sữa đặc Normand hiệu La petite fermière dọn tại Guin Normandie trong Đảo Vernon de Bray đem một cách rất tinh tường, tay làm ra đặc mà tánh chất bày như như sữa tươi sạch. Bởi từ Normand tự thuở nay có danh, sanh sản sữa thượng hạng và vì hơn trong cả hoàn cầu.

Thuốc vấn nầy đã to mà lại chắc, dọn cho người biết thứ thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng **Berthet, Charrière** và Công-ty.

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.—Hút nó chẳng bỏ khó cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người
Phải nài cho có cái tự tên và tên hoa-thị Cả lục hòa đi đến trước.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

1° Ngọc-hạp 1916 thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).

2° Tiền-căn-báo-hậu thứ 8. 0 30

3° Tuồng Lục-vân-Tiên . . . 0 30

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUẸT
HIỆU NÀY

LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨT — Dạy nhiều món rất khéo, bìa vẻ đẹp.
Giá . . . . . 0 $ 40
Tiền gởi 0 04

NAM-HỒNG-PHÁT
Khách sạng
ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gare xe lửa nhỏ Saigon-Gocap, tại chợ mới Saigon

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn alcool.
Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác.
Quí quan, quí khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niềm phong kỹ lưỡng gởi tới chỗ ở cho mấy ông.
HUỲNH-HUỆ-KỲ.

Lời tự thuật của một người đi du lịch
(*Récit d'un touriste*)

Trong buổi tôi đi du lịch xứ nầy sang xứ kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.
Tôi hút đủ thứ thuốc bán các nơi, đây có thứ thuốc điếu Cigarette Diva *thiệt ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thuốc kia, khói nó thơm tho và diệu lắm.*
Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries) và trong các quán café.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MAU LẮM! MÀ RẤT KỸ CÀNG
TIỆM MAY
NGUYỄN-HỮU-SANH
Ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo xiêm *vận, dài.* và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.
Có bán sẵn, vải-bô, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lồng Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.
Vân, Nho, Xuyến, Lãnh, Trung-huê, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân vân!!!
Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu dề chi, xin viết thơ đề:
Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

Thơ bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì
RƯỢU HIỆU
LA BIÈRE VELTEN
CÓ MỘT MÌNH HÃNG
DENIS FRÈRES
Trừ rượu nầy bán khắp cả Đông-Dương

TRỊ BỊNH HOẠI CĂN

Người ta hoại căn cũng tại làm điều thới quá, mệt nhọc thới quá, cảm xúc thới quá, buồn rầu thới quá, ban đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là điều quái gở quá chừng. Hễ sáng ra thì cứ sầu bi, quạu quọ, chút gì cũng gây lý sự, không muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngày mang tới bịnh bất toại, bằng không thì cũng ra điên.
Thuốc hiệu Neurinase cứu tử hồn sanh cho nhiều người rồi. Thiệt là thứ thuốc ngon dễ uống không phạt ti, làm cho bộ cân cốt yên tịnh, làm cho con người ngủ ngon và vượng sức lại. Con mít người già cũng dùng đặng cả.

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75: Trữ tại tiệm thuốc thượng-đẳng G. RENOUX *và* Dr MARI & LAURENS *và tại* THIỆT-NGHIỆM-SỞ *Đánh Paris số 7 đường Bâbenedard.*

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỌ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.
Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.
Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nếu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.
Chánh chủ trữ thuốc nầy là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8, ở tại đô thành PARIS.
VÀ TRONG CÁC ƯỚC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY
(*Nước suối kim thạch*)

VICHY
VICHY ÉTAT
PHÁP-QUỐC-TUYỀN
VICHY CÉLESTINS
Có bán nguyên ve và nửa ve.
Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kẻ*) — Đau mấy chỗ lắt-léo.
VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương ti, trướng nhiệt.
Hãy cai chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trông thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt (*môi-khí-chất*).

Thứ mấy nói, thứ kèn hát Pathéphone nầy có một mình nó nói tiếng người hơn hết.

Thứ mấy nói, thứ kèn hát Pathéphone nầy có một mình nó nói tiếng người hơn hết.

TẠI HÃNG CÓ HƠN 1 TRIỆU DĨA HÁT ĐỦ CÁC THỨ TIẾNG

Dĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-man, E-mỉng, Xoa-thảo, Triều-châu.

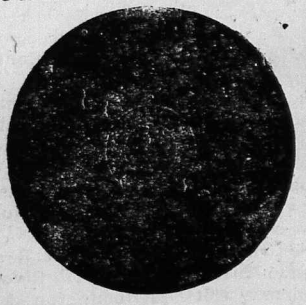

Dĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-man, E-mỉng, Xoa-thảo, Triều-châu.

CẢ DĨA CẢ MÁY VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐÍNH HIỆU PATHÉ
Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì dĩa hát hiệu nầy tốt nhứt, kèn hát hiệu nầy rỏ ràng thanh thế, kim bằng ngọc thạch chẳng hề khi nào mòn.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.....
Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____
Saigon, le _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER